



NGAY NAY

NĂM THỦ TƯ - THỨ
BÂY 24 JUIN 1939.
SỐ 167 — GIÁ 0\$10
TÒA SOẠN VÀ TRÍ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH — GIẤY NÓI 874



TRONG SỐ NÀY: Một trang vẽ: « Ông Bồng
sửa soạn đi Tây » của Tô Tử - Truyện vui, v.v.

Muốn biết rõ những bệnh :

PHONG, LAO, CỒ, CÁCH, DỤC UẨT, BIÊN, CHÓ DẠI..

Phải đọc quyền :

Tứ Chứng Thuyết Minh

Giải thuyết kỹ càng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh : Phong, Lao, Cồ, Cách, dục uất, biên, chó dại. Có so sánh y lý Á-Đông và Âu-Tây — có sánh thuyết vi trùng học Á-Đông và Âu-Tây — có luân thuyết, có y án, có án bệnh, có y lý, có lý được, có lồng luân...

Sách dày 164 trang, in đẹp, giá 1p00. Gửi bảo đảm thêm 0p15 trước (trả mandat hoặc tem cũng được). Gửi linh hóa giao ngay hết 1p35.

NAM NỮ BẢO TOÀN

Nói về những bệnh thuộc về sự sinh dục của đàn ông, đàn bà và nửng con ở phong tình. Sách đã in lần thứ ba — Đã được Hội đồng viện khoa-học bên Pháp (Académie des sciences de Paris) và các báo chí Tây, Nam, công nhận là một quyền sách có giá trị, 0p60.

Ai mua cả hai quyền, không phải chịu tiền cước

MUA BUÔN, MUA LÈ DO NOT TÁC GIÁ

M. Lê huy Phách, chủ nhà thuốc
LÊ HUY PHÁCH, 19 Gia-long — Hanoi

Đàn ông bị thận, đau lưng, vàng đầu, ủ tai, rung tóc, tiêu tiện vàng... hoặc đì tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, sau khi khỏi bệnh phong tình chảy nước mắt, đau lưng, tiền tiện vàng, có ít vẫn, ướt quần đầu...

Có các bệnh trên, phải dùng :

LƯƠNG NGHI BỎ THÂN

số 20 của Lê huy Phách giá 1\$00

Các bệnh khôi hết, kiên tinh, cổ kinh, tăng thêm sức khỏe, tốt cho đường sinh dục.

Lậu, Gang mai chưa tuyệt nọc : tiêu tiện trong đặc bất thường, có vẩn (filaments), qui đầu ướt đỏ, thường có mụn đỏ khắp người mà ngứa, thân thê mỏi mệt...

Phải dùng

TUYỆT TRÙNG số 12 giá 0\$60

BỒ NGÙ TẶNG số 22 giá 1\$00

của Lê huy Phách, các bệnh khôi hết, khôi tuyệt nọc bệnh Lậu, gang mai — Chắc như vậy :

Nhà thuốc

Lê huy Phách

19, Bd GIA-LONG — HANOI

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao Mèn đều có đại lý.

The advertisement features two cigarette packages of 'JOB' brand. The top package is white with 'CIGARETTES JOB IMPORTÉES D'ALGER' printed on it. The bottom package is dark with 'CIGARETTES JOB SUPERFINES' printed on it. A smoking pipe is shown at the bottom left, and a curved arrow points from the pipe towards the packages. The text 'MỐI ĐỒ HAVANE 0\$.12' is written above the white package, and 'MỐI XANH 0\$.06' is written below the dark package.

TUYỀN BUÔN TẠI
XÚ 'AN - DÉ - RI'

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, lanh tinh; những người tình khí bất cỗ, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỏi xương, xanh xao, vàng vọt; những người mất sáu, mệt lâm, tình dục quá nhiều; những người có đê không nuôi, hiếm muôn con cái; những người tâm thần bất giao, hay thèm ăn; những người tiêu tiêu vàng đỏ, mệt mỏi, lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tuy-tân túc Khaos-hy Tráng dương Kiên-tinh hoàn thi khác bão trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thi thấy buốt tức, người thi thấy ra mủ, người thi thấy cả buốt tức, cả ra mủ mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phản nhau người ej lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày, bệnh dứt hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy giá rất cao, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thả, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trọng đường tiêu, mày gần, giật thịt, ngứa sần trên da, tiêu tiêu khi vàng, lúc trong, thường vẫn đặc, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng bức khuya ăn đặc thấy trong người khác ngay, & miệng sáo thông trời vã đở. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc từ 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bồi-nguyên tiệt-trùng (1p50 một hộp kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KỲ : Haiphong Văn-Tâp 37 Avenue Paul Doumer, Nam-dịnh Việt-long 28 rue Champeaux, Ninh-bình Ich-Tri 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiền-an, Uông-bí Mai-viết-Sùng 27 rue Vernay, Hải-đường Quang-Huy 25 Marécha, Foch, Hà-đông Minh-Long 25 Ng-bầu-Đỗ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh-Chân 35 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xuân-Điêm 64 rue Vườn Cam Bắc-giang Vĩnh-Hồng, Vĩnh-yên Mme Ng-thị-Năm 47 Mai-trung-Cát, Phổ-ý Việt-Dân Bd Pr neipale, Sơn-tây Thủ-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh-Đức 97 Jules Piquet, Ich-Nguyên 129 Đê-nhì, Tuyên-Quang Vĩnh-Thịnh 40 rue An-az, Yên-báy Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ : Nha-trang Ng-dinh Tuyên-Tailleur, Vĩnh-Sinh-Huy Dược-diểm 25 Maréchal Foch, Thành-bàu Thái-Lai 72 rue Bến-thầy et Grand' Rue, Huế Thành-Niên 43 rue An-cyn, Tam-quan Trần-hoa-Đạo Commercant, Faïson Hồng-Phát 126 rue des Cantonais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vĩnh Ngô-Nhu 49 Maréchal Foch.

NĂM 1938 CÓ TRÊN MỘT TRIỆU NGƯỜI BẠU!!

Năm vừa rồi có hơn triệu người bị bệnh: ung, nhọt, phát hạch, hột xoáy, tràng nhạc, đau mắt, nhức đầu, đau lưng, tức ngực, sưng vú, ghê lở cùng các chứng bệnh ngoài da.

Những người đó đều nhờ thuốc Cao « Con Rắn » hiệu NHÀNH-MAI, được lành mạnh như thường.

Thuốc cao này là một mỏ thuốc già truyền lâu đời, thần hiệu vô cùng. Lưu hành khắp Đông-pháp, từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào có cheo biển « Nhành Mai » đều có bán. Năm năm vừa rồi, sau khi tính số, chúng tôi đã bán được trên một triệu hộp vừa lợn, nhỏ, hàng 0p20 và 0p12, thực là một sự không nỡ !

Người nào đã dùng đến thuốc này cũng đều lấy làm lạ cho sự linh nghiệm kỳ của nó. Có ngờ đâu đến bệnh đau lưng, tối, dán một miếng nơi lưng song, hắc liền. Nhức đầu, dán hai bên thái dương, trong tiếc rằng hồ khôi nhức. Đầu mặt hay trẻ con cam mắt, dán trên mi mắt, hút nhứ, giáng hỏa, không chói, mau khỏi lầm. Nước ấm chân, dán một miếng, chòm hàn miệng và lèn da. Còn nói chi đến mấy bệnh như: ung, nhọt, hạch, tràng nhạc, ghê, lở, v. v. đã dùng đến thuốc cao « Con Rắn » này đều thấy hiệu nghiệm trước mắt, mà cho là bay như thuốc Tiên vậy. Vì thuốc này đau đầu dán đó, có tài hút, nung mủ, hay làm tan chỗ bị đau, thư nhất như: ung, nhọt, hạch, hột xoáy và những chỗ xung nhức khó chịu.

Chi nhánh phát hành nhà thuốc Nhành Mai toàn xứ Bắc-kỳ

NGUYỄN VĂN ĐỨC

11. Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : Hà-đông : Nguyễn văn Hiền, 27 Bd République. Nam-dịnh : Thủ 269 Paul Bert, Việt-long 28 Champeaux. Thành-bàu : Gi Long 71 Grand' Rue. Hải-đường : Nguyễn duy Báu 17A Maréchal Foch. Haiphong : Mai Lĩnh 60 Paul Doumer. Uông-bí : Nguyễn văn Lê. Thành-nghiệp : Trần văn Kính Avenue Bắc kỵ. Hàng-hóa : Khanh Thịnh Rue Đê-nhì. Ninh-bình : Ich Tri 41 Rue Marché. Cnora : Ô văn Kim. Bắc-kỵ : Trương phúc An Rue Galliéni. Bắc-Nhị : Trần văn Ngọ. Cao-bằng : Nguyễn văn Hòa 93 Maréchal Foch. PhúLang-thương : Đoàn thị Trà 54 Đao Đường v. v.

MỘT DỊP MAY ÍT CÓ!

Gần đây trên qui báo Ngày Nay chúng tôi có đề quảng cáo thuốc :

Sâm Nhung Bồ Thận Tinh

là thuốc trị bệnh thận hư, di linh, mộng tinh, rất thần hiệu.



Nay chúng tôi cử hành lễ kỷ niệm « Lục-Châu-Niên », các thứ thuốc đều bán một tặng một từ 12 Juin đến 11 Juillet 1939.

Các ngài muốn biết sự công hiệu của nó thế nào xin hãy nhân dịp này mua về dùng, nếu thấy công hiệu hãy mua thêm.

Mỗi ve chỉ có 0\$60 lại
được biếu thêm 1 ve nữa



Cơ hội tốt il gặp mong đừng bỏ qua. Thư gửi mua thuốc xin kèm mandat. Xin do

PHỤC ĐÁNG

180 Rue de Paris
CHOLON

ĐƯỢC HÀNG

P.S. — Sâm Nhung Bồ Thận Tinh mỗi ve giá 0\$60



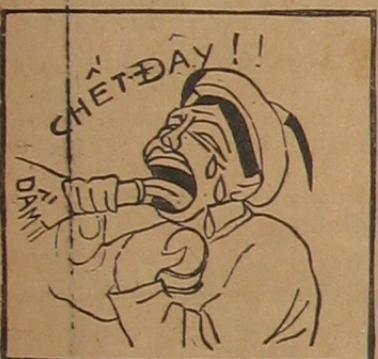
CUỐN SỔ

Saigon — Một thầy bùa giết chết một đứa bé còn trong bụng mẹ nó. Khi cái xác ẩy ra rồi, anh ta liền giấu nó đi để luyện « thiên linh cái ». Bị bắt, hắn đã khai là độc giả những tiêu thuyết kiêm hiệp của Vũ-dinh-Long tiên ông.



Sầm-Sơn — Thấy một người đàn bà sắp chết đuối, hai anh thuyền chài lực lưỡng trên cái mảng gần đó sung sướng đứng nhìn.

Bỗng họ tái mặt đi: người đàn bà, nhờ một bạn, đã cứu được vào bờ. Từ đấy, họ đâm lo lắng. Theo tục của họ, mỗi năm phải có người hiến cho thần bồ, họ tin làm ăn mới phát tài.



Nam-Định — Nguyễn-thị-Huề xin tiền chồng mua khăn chăn áo ngực không được, tự tử bằng dấm thanh thuốc phiện. Giá thị-Huề từ từ bằng cách đâm đầu xuống bể Sầm-sơn thì tiên việc cho nhiều người. Cho thị: được gấp ngay thần, thánh. Cho thần bồ: khỏi phải đợi chờ. Cho dân chài Sầm-sơn: làm ăn đại phát tài.



Hà-Nam — Nhà chay-en-trách đã tóm được ông sư quyến dù gái ở chùa Hương-Tích. Khám lục khắp người vì gói đồ của nhà sư chỉ thấy những sà-litch, khăn san, yếm, quần đan bà và một cái rủi gõ mõ rất to.



Bắc-kỳ, Trung-kỳ — Nhời rao cần kip. Cần người học lực xoàng, không có chủ nghĩa gì, để vào đảng Bảo Hoàng, thay ông Pham-le-Bồng bị trục xuất. Lương trả rất hậu. Xin hỏi hay viết thư về ông Tôn thất Bình.

của Tô Tử

Người

Định công

PHONG TRÀO định công lại bắt đầu sôi nổi.

Ở Haiphong, náo thợ nhà máy chai, náo thợ nhà máy chè Buhler và Cothésie, náo thợ nhà máy chỉ, náo thợ nhà máy dệt.

Ở Gia lâm, 800 thợ nhà máy sở Hòa xã, ở Hanoi, thợ làm mũ, thợ hăng xe Indoto.

Bao nhiêu người thợ bắt đắc dĩ phải nghỉ việc, và bao nhiêu gia đình phải nhịn đói nhịn khát, đê mong tăng thêm lương, sống một đời đỡ khổ hơn.

Ai không biết, hay không muốn biết — mà không muốn biết lại chính là các

nha đai tu bản nằm mãi bên tây, — hẳn cho đây là kết quả của những vận động ngầm ngầm của một đảng chính trị nào âm mưu làm rối cuộc trị an. Họ bùi môi bùi mõ, rúm cõi rún vai đồ lõi cho chính phủ bình dân và luật xã hội.

Nhưng ai đã ném qua đời sống gần đây, trong sự đắt đỏ, trong khi tiền nhà tăng, tiền đồ ăn thức dùng tăng, mới nhận thấy rõ ràng định công, đối với thợ, chỉ là tiếng kêu cứu.

Tinh cảnh thợ đã kuỗ, tinh cảnh các ông chủ, nhất là các chủ nhỏ, như các chủ hiệu mũ, không phải là không đáng thương. Phần đông họ là bọn tiêu công, phải đi thuê cửa hiệu, phải tần tiện mồi đủ sống, mà thuế môn bài tăng, tiền nhà tăng, mọi vật đều tăng, họ sống được vũng vàng kè cung khố.

Dẫu sao, nguyên nhân của phong trào định công chỉ có một: là sự sinh hoạt đắt đỏ. Chánh phủ cần phải đề ý đến và hết sức tìm cách ngăn ngừa cái đảng lừa lùng ấy nó đương âm mưu làm rối cuộc trị an.

Sao chổi

CÁC NHÀ THIỀN VĂN cho ta biết rằng năm nay, ta sẽ được cái thú xem sao chổi; độ mươi ngôi sẽ đến thăm trái đất ta, đến thăm, nghĩa là đến gần trái đất cách độ vài mươi vạn cây số.

Ta sẽ được ngắm, những đêm quang mây, đuôi sao chổi lòi sòi quét một



góc trời, lộng lẫy và đẹp đẽ, và những người yếu bóng via đã tự hỏi: đó là điểm gì vậy?

Sao chổi đẹp nhất trong các vì sao, vây đó là điểm mực cánh chuồn năm nay sẽ lộng lẫy hơn năm ngoái. Cái nghề « đẹp nhất » sẽ sản xuất ra lâm bặc vỹ nhân (vỹ là đuôi). Các ông đeo thắt ngà đã được tăng lương, đó là bắt đầu ưng vào điểm ấy vậy. Các

ông lại còn được tăng thêm nhiều cái nữa, bằng lộc sẽ nhiều hơn, vợ sẽ đẹp hơn, và lời ca tụng của đám thần dân chúng tôi sẽ tha thiết hơn. Ông Thái văn Toản ăn nói sẽ chọn chu hơn, ông Nguyễn khoa Kỳ sẽ giết được thêm vài con sâu lúa, ông Tân thất Quang sẽ tậu thêm được cái nhà và ông Bùi bắng Đoàn sẽ làm áo thêm được vài ông quan ăn tiền.

Còn ông Phạm Quỳnh? Ngôi sao chổi ấy đi tây rồi.

Thế giới khác

GẦN ĐÂY, ở bên Mỹ, có một phiến đá ở trên trời rơi xuống miền California, và nhà bác học Lipurau, để tâm nghiên cứu, đã nhận ra rằng trong phiến đá ấy có những sinh vật rất nhỏ. Các bạn hãy yên lòng, không phải là một thứ mọt dân nữa đâu. Đây chỉ là những giống vật nhỏ sống ở một thế giới khác, phiến đá kia đã đem lại. Và giống ấy đã vượt qua được những khoảng không bao la, vì nó không cần nước, không cần nóng cũng sống được.

Sự phát minh này khiến người ta lại nghĩ đến giấc mộng cũ của nhiều nhà khoa học: vượt qua khoảng không lea chơi Mặt trăng như ta đi xe điện vào Hà Đông hay lên lấy vợ trên Hóa tinh, sinh cơ lập nghiệp ở đấy để trốn sự sinh hoạt đắt đỏ và đê khôi hằng ngày trông thấy mực cánh chuồn.

Hiện giờ, các nhà bác sĩ đang nghĩ cách vượt khoảng không ấy: có người đã tính rằng nếu có thể dùng khinh khí thay vào ét sàng thì từ quả đất đi lên cung Hằng mít có hơn bốn ngày, cả đi lẫn về. Thế rồi, cứ tìm tòi mãi, một ngày kia ta sẽ thấy có phái bộ lên các vị hành tinh khác điều tra. Và có lẽ các cường quốc đây lòng nhão đạo sẽ thấy cần phải diu dắt dân Hóa tinh chẳng hạn lên đường văn minh, và cần phải chiếm đất họ làm thuộc địa, bắt họ làm đê cho mình ngồi hưởng lợi.

Lúc đó, tướng nước Nam ta cũng nên giữ một phái bộ sang. Ta sẽ được

NÊN ĐÓN XEM

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

SÁCH HỒNG	1
Giá đặc nhất 1 hào	9
SÁCH HỒNG	3
Giá đặc nhất 1 hào	3
SÁCH HỒNG	9

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

NÊN ĐÓN XEM

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

và việc

hưởng cái thú nhộn nhịp Nguyễn Khoa Kỳ chẳng hạn vác râu lên xe, mặt xám như tro, đê đi lên Hòa tinh điều tra Ông Nguyễn Khoa Kỳ mà lên Hòa tinh hẳn là một điều đáng lâm; trên Hòa tinh sẽ thêm được một nhà Kinh tế có tài và lâm râu, còn ở dưới đất, dân quê Annam sẽ được lợi mỗi năm hơn bảy ngàn bạc, tiền lương của ông ấy: Thật là nhất cử lưỡng tiện.

Thi ngựa

OGÀN Hanoi, ai cũng biết có trường đua ngựa. Và mỗi chủ nhật, những người mua mè cờ bạc, không thể đánh sói đĩa được, thi lén đáy đánh cá ngựa vậy. Àu cũng là một cách mua tiền trong một sòng bạc, nhưng là một sòng bạc công nhiên, có linh cảnh gác cho minh đánh, có các vị thượng quan đến chứng kiến vận độn của mình nữa.

Vì thế, cái nghè gá cá ngựa một ngày một thêm phát đạt, và các ông thùm hôi thi ngựa tính mở mang chém. Theo báo Sứ-sở Annam, thi các ông ấy đương trú tính xin ông Toàn Quyền cho phép vay một số tiền lớn để làm thêm chỗ ngồi cho các người đến đánh bạc.

Nhưng họ không nói là đánh bạc,



họ thường bảo rằng những cuộc đua ngựa có một ý nghĩa rất hay: là nuôi giống ngựa cho thêm tốt.

Thế thôi. Các ông vì nói vì giống ngựa cả.

Còn tiền là việc phụ. Nó càng vào quý bội bao nhiêu nó càng là việc phụ bấy nhiêu.

Nhưng nó không là việc phụ đối với những người thua cuộc, vì lầm kẽ trong họa người này, có người hết nghiệp, có người bội tín để có tiền mà đánh.

Đối với dân chúng, nó lại là điều chính. Mục đích nuôi ngựa họ coi là điều phụ, đánh cá ngựa để xem vận đỏ đen là điều cốt yếu. Đối với họ, trường đua ngựa chỉ là một cái sòng bạc.

Cho nên họ mong chính phủ cũng vì lẽ thế mà bắt sòng bạc ấy trả tiền thuế cho chính phủ thật nhiều và bỏ tiền ra để giúp vào quỹ thêm... Mà dẫu thế nữa, Hội Thi ngựa vẫn còn đầy túi bạc tiền hò, trong khi các chủ gá khác hì coi như những tội nhân.

Hoàng Đạo

Số quyên giúp bà Tân Đà

Một học sinh ở Tourane	1p.00
Bà Nguyễn hoài Hồi ở Quảng ngãi	5.00
Ông Nam Sơn	5.00
Số cũ	31.00
Cộng: 42p.00	

CÂU CHUYỆN hàng tuần

HIỆU giờ có ba việc quan trọng. Mà ba việc quan trọng ấy không phải không có liên can với nhau.

Là việc Đức đòi sát nhập Dantzig; việc lập đồng minh Pháp-Anh-Nga, và việc Nhật vây tỏ giới Anh ở Thiên-tân.

Tôi đã nói ở mục này rằng Anh chẳng tra gì Nga và chủ nghĩa cộng sản của nước ấy. Đã có lần Anh định về phe với Đức để trị Nga. Vả cái hòa ước hải quân ký năm kia có thể là một bước đầu cho cuộc liên-Đức của Anh lắm. Người ta còn đồn rằng sở dĩ Đức tăng binh bị được là cũng nhờ có các nhà đại từ báu Anh giúp, mục đích cốt để hâm dọa Nga.

Tới nay Anh thấy Đức quật cường

dám ra lo ngại. Nhất lại có ba điều khiến Anh không thể dung thứ cho

Đức được: 1) là Đức đòi thuộc địa

cũ, nay hầu hết thuộc Anh; 2) là

Đức liên minh với Ý để định chặn

con đường Án-độ của mình; 3) là

Đức liên minh với Nhật để quấy rối Viễn-Đông của Anh.

Vì thế, bắt đắc dĩ Anh phải liên kết với Nga.

Cái gì không động chạm tới quyền lợi của Anh không khi nào Anh tha thiết tới. Áo bị nuốt, Tiệp bị chiếm, Anh cần gì? Anh cuống lên chỉ vì Đức nhòn các mỏ dầu Roumanie, Ý ngấp nghé Hy-lạp, một địa vị quan trọng để lâm bá chủ Địa trung hải.

Nhưng Nga cũng nghĩ: Nga cần gì! Ý cứ bá chủ Địa trung hải đi! Điều lo của Nga không phải là điều lo của Anh, cũng như cái gì phạm đến quyền lợi Anh lại không phạm đến quyền lợi Nga.

Vì thế mà cuộc đồng minh Anh - Nga kéo dài mãi.

Hiệu giờ Anh muốn gì và Nga muốn gì?

Anh chỉ muốn Nga cùng Anh, Pháp bảo đảm nền độc lập của các nước Pologne, Roumanie, Grécie. Nga lại muốn Anh bảo đảm cả nền độc lập

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-châu. — Lễ kỷ niệm năm thứ 150 của cuộc cách mạng Pháp cù hành rất long trọng từ 5 Mai cho đến 21 Septembre để tố lực lượng Pháp trước tình hình quốc tế. — Việc lập hiệp ước Anh-Pháp-Nga vẫn gặt p nhiều điều khó khăn vì ngoài vấn đề Baltique, Nga còn đòi đảm bảo ở cả Viễn-đông, một vấn đề mà Anh không muốn đàm đến. Chính khách Anh cải chính sau, song trái lại các báo Đức quả quyết rằng Nga có yêu sách như thế.

Việc Á-châu. — Sán-dầu thu ộc tỉnh Quảng-đông là một cửa bờ lớn nhất ở miền Hoa-nam sau Quảng-châu, đã thất thủ hôm 21 juin.]

Ở Thiên-tân, Nhật triệt hết các đường vận tải thực phẩm vào tôt giới Anh, khám xét rất ngặt những người ra vào tôt giới và cõi động bài Anh kịch liệt. Nhật dọa sẽ phong tỏa tôt giới Anh luân trong hai năm và khoảng trướng phong trào bài Anh nếu Anh không chịu giao trả Nhật những thủ phạm vụ ám sát viên chủ tịch phong Thương mại Thiên-tân.

Tin sau cùng. — Hình như hai bên đã tổ ý muốn điều đình.

Một hội nghị quan trọng của Anh Pháp đã nhóm tại Tân-gi-ba, có 60 võ quan Anh, Pháp ở Viễn-đông và Áo-độ tới dự mục đích là đàm hợp nhất lực lượng hải quân Anh-Pháp và việc phòng thủ vịnh bờ biển bắc chốn với cuộc ngoại xâm.

Chiếc tàu ngầm « Phénix » đã bị đắm hôm 15 juin ở cách mũi Cam-ranh 10 cây số, trong khi thao diễn

cùng với chiếc tàu ngầm « Espoir » và chiếc tuần dương ham « Lamotte Piquet ». 71 sĩ quan và thủy thủ Pháp trong tàu đều bị hại vì chỗ xảy ra tai nạn sâu tới ngoài trăm thước.

Chính phủ đã phát hành hào kẽn để thu hào bạc về. Số lợi này sẽ chi dùng vào việc phòng thủ Đông-đường.

Làng nào chỉ thu hàng năm tới 500đ. cũng phải có số dự đoán. — Nay mai chính phủ sẽ bắt buộc các làng phải có số dự đoán nếu số chi thu hàng năm ở trong làng có từ 500đ. trở lên.

Hồi cản bước người ngoại quốc. — Chính phủ đã cho phép cai lồng lý từ nay được hồi cản bước hết thấy những người ngoại quốc qua các vùng thôn quê, và được phép giữ những người ấy lại để nộp viễn chuse Pháp khi họ không chịu cho biết cản bước.

Mở rộng bến chữa tàu ở Saigon và sửa sang thêm vịnh Cam-ranh. — Trong chương trình tăng thủy quân của Pháp có nói về việc mở to bến chữa tàu ở Saigon và sửa sang vịnh Cam-ranh.

Có tin thuế dầu Mazout tăng 1.000/- — Có tin thuế dầu Mazout sắp tăng lên tới trên 1.000/- vì trước kia đánh 5 đồng, nay định tăng lên 59 đồng. Như thế giá gạo ở Saigon sẽ tăng vì các nhà máy gạo ở đây đều chạy bằng thứ dầu ấy.

(Xem tiếp trang 20)

của ba nước Estonia, Lettonie và Lithuania nữa.

Anh không ưng, lấy cớ rằng ba nước kia không khiến ai bảo đảm hết. Ủ, người ta không nhớ việc gì lại đòi bênh vực người ta? Nhưng Nga muốn người ta không nhớ, mình cũng cù bênh vực. Vì Nga cho nền độc lập ba nước lang dieng ấy có liên can đến nền độc lập của mình.

Và Nga ngờ vực Anh. Nga cho rằng Anh ngầm xui Đức lấn Nga, lấn qua phía bắc, và mở rộng bờ cõi lên phía ấy mà đừng dung chạm tới, đừng mang quay xuống miền nam Âu. Vì đừng chạm tới miền nam Âu, rời bán đảo Balkans tức là xéo lên quyền lợi của Anh.

Có lẽ chỉ những cờ ấy mới khiến được Anh không chịu bảo đảm cho nền độc lập của ba nước lang dieng phía bắc của Nga mà thôi.

Vì thế, cuộc đồng minh Anh - Nga vẫn chưa ra sao.

Còn một lẽ nữa khiến Nga không ưng. Nga biết Anh cần minh. Ông Lloyd Georges chẳng đã tuyên bố âm ý ở nghị viện Anh rằng không đồng minh với Nga, thế nào khôi dân chủ cũng thua khôi độc tài đấy ư? Vậy Nga muốn bắt chết chàng? Hay Nga vẫn luôn luôn nề phỏng đối với Anh mà Nga cho là rất quay quắt?

Cuộc liên minh Anh - Nga còn đương đó dang thi hông xày ra việc Thiên-tân. Cõi lẽ việc Thiên-tân xày ra là theo như chiến lược vắn dùng xưa nay của bọn độc tài: khỉ họ phải chống đỡ phía này thì họ đánh mạnh phía kia. Mà hiện họ đương chống đỡ ở phía tây. Biết đâu đó không là một mưu sâu của Hitler để hất thăn chiếm Dantzig trong khi phe dân chủ, nhất là Anh, đương lung tung ở Viễn-đông?

Phen này liệu chiến tranh có bùng ra không? Dẫu sao tình thế cũng gay go đến cực điểm rồi. Phen này mà Anh lùi thì nguy cho Anh, và nguy lây cho cả các nước Âu, Mỹ (trừ Ý và Đức có nhiên). Vì lùi là bỏ Á-đông.

Mà không lùi thì đánh nhau. Vì nếu Anh đổi phò với Nhật bằng cách tuyệt giao kinh tế thì Nhật sẽ cho là Anh khai chiến với mình, tình thế sẽ càng khó khăn thêm.

Nhưng có lẽ Anh lùi. Vì hiện phái hữu ở bên Pháp đương kêu gào xin Anh dừng vì bốn « tên Tàu sát nhân » mà gây cuộc binh đao với Nhật.

Báo Populaire trong Nam cũng đã hưởng ứng tiếng kêu gọi gọi thảm thiết ấy.

Hiếm một nơi, nào phải chỉ vi bốn người Tàu!

Anh liệu có nghe mà lùi thye không?

KHÁI HUNG

VĂI TRUYỆN VUI VỀ THI SĨ TÂN-ĐÀ

Thi sĩ và loài gà.



AC nghệ sĩ thường yêu mến loài vật, mỗi người thích riêng một giống. Colette, France thích mèo.

Và trong nhiều tiểu thuyết của hai nhà trù danh ấy ta thấy có con mèo đóng một vai chính.

Tân-Đà thi quý gà. Và tuy con gà không có hân hạnh chiếm một chỗ trọng yếu trong các tác phẩm của thi sĩ, it ra nó cũng được thi sĩ so sánh cái mĩ đẹp của nó với hương thơm của cây lan mọc trong hang tối (bài tựa Tây-Đà).

Các bạn thân của Tân-Đà đều biết thi sĩ quý gà. Tôi không biết thi sĩ thích ăn thịt gà hơn hay thích tinh tinh dịu dàng, nhút nhát của loài gà hơn. Nhưng đã hai lần chính mắt tôi trông thấy thi sĩ biểu lộ sự vui mừng ầm ỹ, sự sung sướng hồn nhiên trước cái cảnh tượng gà ăn thóc.

Lần thứ nhất trong rạp Palace. Hôm ấy tôi cùng Tân-Đà và vài người bạn đi xem chiếu bóng. Tôi quên mất tên « phim », nhưng còn nhớ trong phim có đoạn một thiếu nữ ném thóc cho gà ăn. Trời ơi ! những con gà mải béo mump, lông mềm và mỡ như nhung !

Tân-Đà ngồi ngay từ lúc bắt đầu thời sự, vì hôm ấy thi sĩ hơi quá chén. Một người, chứng biết tình thi sĩ yêu gà, liền dập vào vai đánh thức dậy.

— Nay tỉnh mà xem gà chứ !

Tức thì Tân-Đà mở choàng mắt, và sau vài giây ngạc nhiên, thật lén cười, cười rất thảng thốt và ròn rã. Những người ngồi ở những hàng ghế phía trước quay cả lại nhìn. Nhưng không sao, vì thời ấy màn ảnh còn cầm, thi sĩ chẳng làm phiền cho mọi ai.

Thế là thi sĩ tỉnh ngủ và tỉnh rực rỡ ngồi chăm chú xem nốt phim.

Lần thứ hai tại nhà riêng của

Tân-Đà làng Văn-quán.

Hôm ấy thi sĩ mời tôi đánh chén và đánh cờ. Cờ thi sĩ cũng khá, nhưng rất chậm. Có khi trong một giờ, thi sĩ mới đi được một, hai nước. Nhưng nhảm thi thi sĩ làm rất mau, mà khéo quá.

Thư mời ăn nói rõ đến « chén » thịt lươn. Quả thực các món nhảm toàn là lươn. Lươn rán, lươn om, lươn chả... Tiệc rượu kéo dài từ mười giờ sáng tới ba giờ chiều chưa xong. Và vẫn còn cũng chưa phân thắng bại.

Bỗng thi sĩ nhìn ra sân bao tôi:

— Tạnh mưa rồi ! ta đi cho gà ăn !

Tôi nhìn theo: trời mưa phuhn từ sáng, giờ đã hửng nắng.

Chúng tôi bỏ giờ ván cờ và tiệc rượu đã hầu hết, đứng dậy ra sân.

Ở một góc sân, đứng bè thê một cái chuồng gà, một cái nhà sàn gà. Vì đó là một nhà sàn, có hiên, có cửa sổ và cửa ra vào rộng rãi, sạch sẽ, cao ráo.

Thi sĩ thản lại mở cửa chuồng. Và dàn gà theo nhau nhảy xuống đất, vài con sống, và gần hai chục con mai, con nào con nấy béo tốt, tròn trĩnh, đẹp đẽ. Thi sĩ ném thóc và ngó và cười khoái trá, y như hôm ngắm thiếu nữ cho gà ăn trên màn ảnh.

Từ đó tới nay đã mười bảy, mười tám năm, thế mà hồi tưởng lại, tôi vẫn còn như trông thấy điều bộ hì hửng của thi sĩ đứng trước dàn gà yêu quý.

Không biết gần đây, thi sĩ có nuôi gà nữa không. Nhưng năm 1936 chúng tôi có đến chơi nhà thi sĩ tại làng Khê-thượng, một cảnh bài trí đã khiến chúng tôi phải vừa cảm động vừa buồn cười: ở hai cây lưu đồng nhau treo hai cái lồng đựng đầy vỏ trứng gà, rửa rất sạch sẽ. Trống trống mà tôi tưởng là trứng chưa ăn. Thi sĩ bảo chúng tôi :

— Treo thế để biết mình đã dùng được bao nhiêu.

Tôi cười đáp :

— Đẹp chứ ! cái bóng trắng trong đám lá xanh trông bay bay lắm.

Rồi hỏi luôn :

— Độ này thi sĩ không nuôi gà ? Nên chơi vỏ trứng gà vậy.

Chúng tôi rất tiếc không thể ở lại để cùng thi sĩ nhâm rượu với cá nướng, nướng theo cách riêng của thi sĩ : « đặt con cá vào giữa hai bệ chuối, lời thi sĩ, khâu lại rồi dão đất lâm lò mà nướng ». Tôi chưa từng nếm qua món ấy nhưng chỉ nghe thi sĩ tôi cũng đã cảm thấy ngon lẩm rồi.

Thi sĩ và có dào hát

Tân-Đà là một thi sĩ ai cũng biết. Nhưng ít người biết Tân-Đà còn là một kịch sĩ nữa. Vì hai vở hát « Người Cá » và « Tây-thi » của Tân-Đà đã chỉ diễn trên sân khấu mà không xuất bản thành sách.

Kè thi những vở tuồng của Tân-Đà cũng chỉ là những bài thi sĩ diễm xen trong khắp vở tuồng.

Hai vở tuồng trên này tôi đều có đi coi tại nhà hát Thắng Ý (nay là nhà chiếu bóng Tonkinois ở phố Hàng Quạt). Tôi đến coi không phải vì thích tuồng, nhưng vì người dàn cảnh là Trần Quỳ. Trần Quỳ kéo tôi đi và đưa cả tôi vào buồng trò. Nhờ thế, mà tôi đã được biết một chuyện tình của thi sĩ.

Tôi còn nhớ câu Trần Quỳ nói với tôi :

— Hóng hết cả ! con Liên nó có biết hát hóng là cái gì đâu mà anh Tân-Đà anh ấy cứ nhất định bắt đẽ nó đóng vai chính.

Tôi mỉm cười đáp :

— Thị cứ đừng đẽ nó đóng vai chính nữa !

— Đừng đẽ ! đừng đẽ, khốn nhung anh ấy không cho diễn vở tuồng của anh ấy nữa.

Thế là dào Liên đóng vai chính, vai Tây-thi.

Liên là một dào hát còn trẻ quá, khoảng mười sáu tuổi thôi. Giọng



QUY NHƠN
THẦY SỐ — Bản mệnh của ngày nay có sao Thất-sát chiếu.

ÔNG BÀ — Ông lão cụ dạy đúng quá, tôi vừa ăn khao Bát phở giết bò xong.

Liên dòn dót và the thé. Hiện bộ Liên cứng nhắc và trợn. Xưa nay Liên chỉ được đóng các vai phụ, vai thị tì, vai vợ vua Phiên ra ngồi làm vỉ trên sìn khấu.

Nhưng Tân-Đà có căn gì biết đến những điều đó. Tân-Đà chỉ thấy Liên đẹp và đáng đóng vai Tây-thi. Trần Quỳ lại cho rằng Tân-Đà viết Tây-bi vì Liên. Hôm diễn « Người Cá » bà thợ đã lưu ý đến cô dào hát xinh tươi. Thế rồi ông về soạn vở tuồng Tây-tôi.

Không rõ cuộc tình ái đi xa đến đâu không: rõ thi sĩ có cùng cô dào hát đi ngao du sơn thủy như Phạm Lãi với Tây-thi hay không ?

Nhưng từ khi sắm vai Tây-thi, Liên nổi tiếng và nghiêm túc nên một vai dào chính của rạp Thắng Ý.

Khái-Hưng

Đoàn Ánh Sáng cảm ơn

Chúng tôi có lời trân trọng cảm ơn « một nhóm anh em lao động » & Moncay đã quyên vào quỹ Đoàn Ánh Sáng số tiền bốn đồng (4.00) do báo Đời Nay giao lại.

Hội Đồng Quản Trị Đoàn Ánh Sáng

Bán thuốc tây

Theo lời quyết định của Y Được Nghiệp Đoàn (Syndicat des Pharmaciens) thì trong tuần lễ này từ tối 17/6/1939 và cả đêm hôm 23/6/1939 Hiệu Bào Chế Phâm-hoàng-Tín số 5 và 7 Vườn Hoa Cửa-Nam sẽ bán thuốc buốt chua và ban đêm cho các đơn rất cần kíp.

Leçons particulières de Français & de Mathématiques

Préparation au Baccalauréat (1ère partie)
au DECI, au BE (2e session 1939)
aux concours d'admission aux collèges et lycées.

S'adresser à M. VŨ BÌNH LIÊN
9bis Angle voie 34 et Rue Hồng Phúc, Hanoi

Có lần thời, thi các cô mới được người ta săn đón. Các cô cần làm giang. Song làm cho lông mi dài, chứ không phải dính bằng hổ dâu. ARCANCIL-INCOLORE làm dài lông mi, cho nó mềm mại, uốn vòng một cách tự nhiên, không lộ vẻ gì là bôi sáp cả. Bán khắp mọi nơi. Hộp lớn 1p.80. Hàng nhỏ không có gương, bán chài 1p.20. Hàng nhỏ bán quảng cáo 0p.80.

Đại lý độc quyền ở Đông Dương
COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N.A. 42) 59, Hàng Gai — Hanoi



B A O

Một cái hân hạnh

Tờ báo « Hanoi - Soir », như chúng ta đã biết, là một tờ báo hàng ngày chữ Pháp của ông Ngõ văn Phú. (Có nên gọi ông ta là Ngõ-Bùi-Bè không?) Tờ báo đó có tiếng lâm, có tiếng nhất là bênh vực quyền lợi của người Annam, như chúng ta vẫn biết, tuy rằng tôi với ông, chúng ta chẳng đọc nó bao giờ.

Nhưng cái đó không ngăn cấm báo ấy vẫn nói tiếng.

Vì đã được Le Canard Enchainé (một tờ báo trào phúng bẩn Pháp) trong một số gần đây, ở mục « Hạt Sạn, cạo đến vi một cái lối văn. Mùa những lối văn chữ Pháp thi & Hanoi Soir nhiều lắm.

Chúng ta cũng nên mừng. Vì tuy không được khen, nhưng cũng được một tờ báo có danh tiếng như báo Canard Enchainé nói đến, có phải là một chuyên chơi đùa, dù nói đến đề chè cũng vậy. Có điều chúng ta nên lấy làm lạ là chưa thấy Hanoi Soir khoe cái việc ấy.

Cũng hân hạnh

Việc này lại làm cho tôi nhớ đến một cái hân hạnh (họ bảo thế!) khác đã xảy đến cho cuốn tiểu thuyết « Cô giáo Minh » của Nguyễn Công Hoan.

Đó là ở trên một tờ tuần báo do ông Phan Khôi chủ trương. (Hình như tờ Sóng Hương, nếu tôi không nhầm.) Trong một số, báo ấy có rao rằng cuốn tiểu thuyết kia đã được một người Tàu viết bài phê bình tôi. Và có đăng cả bài ấy lên.

Bộ giả vội vàng xem, thì ra bài ấy không khen lâm, mà chê lại phần nhiều nữa. Nhưng mặc, người ta cứ cho đó là một cái hân hạnh: được một người Tàu — người Tàu kia mà! — chê đến, có phải là chuyện dễ dẫu!

Sự thực, thì người Tàu ấy chỉ là một người khách lai. Điều này báo kia không nói đến, sự giảm bớt mất giá trị của lời chê kia. Vì lai thì nghĩa là đã có máu Annam trộn

vào rồi. Mà cái gì của Annam thi xưởng tuốt.

Thế mới biết chúng ta yêu người ngoại quốc lâm. Bồ xứ tàu, tranh tàu, địa lý tàu mới quý. Ngày giờ thi cơm tây, quần áo tây, nhà tây, mới sang. Thế cho nên các ông nghè, ông thạc của ta có thêm viết quốc ngữ bao giờ đâu! Họ cần viết chữ Pháp, để thoát thoảng may còn được các người « quý quốc » ban khéo chứ! Việt quốc ngữ thi lợi lộc gì.

Annam nói đến

Được một người Pháp nói đến, được một người Tàu nói đến, dù người Tàu ấy chẳng biết gì về văn chương, lại được ví với Tử Trầm Á chênh hạn, — nhà vào nỗi tiếng nhất, tuy xoàng nhất, — người ta đã vội cho là một cái hân hạnh hiếm có rồi. Chỉ có được người Annam nói đến mới là không đáng kể. Người Annam mình nhún nhường quá, cho đến nỗi mình tự khinh minh mà không biết.

Tại sao viết văn

Cuộc phỏng-vấn « Vì sao ngày ra ý tưởng viết văn » của Thiết-Can (gây sốt!) là một dịp cho nhiều nhà văn dãi bày tâm sự. Có lâm cái tâm sự rất ly kỳ, mà cũng có lâm điêu thú vị.

Ông Ngõ-tất-Tổ, tác giả cuốn tiểu thuyết Tất-Bèn cho chúng ta biết:

« Tóm lại, những nguyên nhân xa gần khiến tôi nảy ra ý tưởng viết văn chỉ là vì tôi nhân rõi không biết kiếm nghề gì khác, chứ chẳng có gì là cao thượng hết...»

Câu trả lời can đảm, khiến cho người đọc chúng ta hồi hộp. Hồi hộp không phải vì những nguyên nhân đó không có gì cao thượng, nhưng chính vì những nguyên nhân ấy có lẽ đúng. Thị ra, chỉ vì ông Tổ nhân rõi không biết kiếm nghề gì khác nên mới viết ra quyển Tất-Bèn!

PHÒNG-TÍCH

THUỐC HAY NỒI TIẾNG KHẨP BÔNG-DƯƠNG.
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THẬT LÂM

Khi đắng hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng oö bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (vợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi tối, buồn bã shan tay, bị lúm năm sáu da vàng, da bụng dâng. Còn nhiều chứng không kể nổi.

Làm một bát uống op25 Làm hai bát uống op45

VU-DINH-TAN Ân tú kim tiền năm 1926 — 478bis Lachiray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mù (Caiore) — Hano
Đại-lý phát hành khắp Đông-duong: NAM-TAN 100 phố Bonnal — Haiphong

Có lúm 100 Đại-ý khắp HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MÈN, LAOS



— È, sao lại đánh nhau? đi lên bôp...

— Việc gì đến nhà bác đây, đến nhà ai nhà ấy rạng, chẳng đi đâu cả...

Đáng tiếc, thật đáng tiếc ông Tổ lại rồi. Vì nếu ông bạn việc, nếu ông có nghề làm từ trước đến giờ, thì có phải ông Tổ đã không viết văn, và chúng ta đã không phải là bài của ông lúc ấy. Nhưng, chúng ta có thể chắc rằng những bài văn của ông Trương từ giờ trở đi sẽ là nguyên nhân sự cầm bút của không biết bao nhiêu là nhà văn khác sau này.

« ừ chủ thử viết đ. » Ấy thế là tôi bắt đầu cầm bút. »

Cái lẽ này linh điện lắm, chúng ta ngầm nghĩ sẽ hết. Cái bài văn đỡ, nguyên nhân sự viết văn của ông Trương, đã hẳn không phải là bài của ông lúc ấy. Nhưng, chúng ta có thể chắc rằng những bài văn của ông Trương từ giờ trở đi sẽ là nguyên nhân sự cầm bút của không biết bao nhiêu là nhà văn khác sau này.

Ông Lê văn Trương lại khoe cái tài viết nhanh của ông nữa. Ông nói:

— « Tôi có thể nói được rằng ngồi bài tôi là cái máy thu những tư tưởng vật nồn trong óc tôi. Những tư tưởng ấy cứ tự nhiên, tự động (nguyên văn) biến ra những giòng chữ trên giấy thôi. Ông có biết không? Cuốn Một Người tôi ngồi trong 8 tháng, viết trong 8 ngày, đọc trong 8 giờ... »

Nghỉ 8 tháng, viết 8 ngày, đọc 8 giờ? Thật là một cái tài hoa... cho người đọc, tất nhiên! Vì 8 giờ đọc văn ông Trương thì chẳng có thuốc nào chữa khỏi được cái bệnh rúc đầu.

Muốn tránh những tai nạn có thể xảy ra sau này, chúng tôi yêu cầu ông Trương đổi ngược lại: nghỉ trong 8 giờ, (hay ít hơn cũng được), đọc trong 8 ngày, và viết trong 8 tháng. Hay là hơn nữa: hai ba mươi năm chênh hạn, để đọc giả chúng tôi có thời giờ chữa chạy.

THIỆN-SI

(Xem tiếp trang 13)

30.000 chemisettes

Nhà dệt CU GIOANH hiện thời
đã chế tạo hàng tháng tới
số lượng để bán buôn cho
khắp các cửa hàng trong xứ.

Manufacture
CU GIOANH
70, RUE DES ÉVENTAILS,
HANOI — TEL. 525

Một địa chỉ các bà, các cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo tắm
đã lâu năm, có nhiều kiểu áo
mới chế rất đẹp, làm bằng
laine bền màu.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân
thề.

GIÁ HA

Mạnh như sâm banh
Ngon như canh-ky-na
Rẻ như rượu vang

Rượu Dâu

Lê - Quynh Quảng bình

là một thứ rượu bồ có thể
dùng giải khát và giải lao

Ai muốn làm đại-lý xin viết thư
thương lượng với Tổng đại-lý

M. Ngộ Như
49, Rue de la Gare — Vinh

Đã có bán

Một tập tranh in
nhiều màu trên giấy
dày thượng hạng
kho rộng 25 x 32.

50 mẫu y phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ
và xuất bản. Nhà xuất
bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người
nhỏ đến trẻ em. Có lời chỉ
dẫn rõ ràng về cách lựa
kiểu, cách may, chọn màu và
kích thước để tiện mua rái.

Giá 1\$80

BỆNH VIỆN

của SOMERSET MAUGHAM

KHAI HƯNG dịch

Đã một lần, khi dịch đăng doanh thiền « MUÀ », chúng tôi giới thiệu Somerset Maugham với độc giả Ngày Nay, « Bệnh viện » dịch sau đây là một doanh thiền mới viết của Maugham. Độc giả sẽ nhận thấy cái lực độ mãnh liệt của truyện và những tính chất lạ lùng của các nhân vật trong truyện, một xã hội ngũ nghinh, khôi hài, người nọ ghét người kia, làm r้าย râ lắn nhau cho qua ngày tháng, cho qua những giờ dài dằng dặc để chờ chết.

N. N.

TRONG sáu tuần lễ đầu vào
tháng, Ashenden nắm liết giường. Ngoài
ông bác sĩ sáng, chiều
tới thăm ngoài các cô khán bộ và
những chị hầu buồng ra, ông chẳng
thấy mặt một người nào khác.

Ông bị bệnh lao phổi và, vì hồi bấy
giờ ông khó lòng sang Suisse được,
một nhà chuyên môn tại London
mời gửi ông tới phía bắc xứ Ecosse.

Về sau thay thuốc cho phép ông
dậy và, một buổi chiều, cô khán hộ
đặt ông xuống hiên, lấy gối ken
quanh mình ông, lấy chăn trùm lên
ông và để ông ngồi phơi nắng dưới
vòm trời không gợn mây. Đường
giữa mùa đông. Ở phía thấp, chung
quanh bệnh viện, cánh đồng quê
dầy tuyế. Suốt rěo hiên, bệnh nhân
nằm đờn trên ghế dài chuyện gẫu
hay đọc sách. Thuỷn thoảng một
người trong bọn rẽ xuống ho sú sú
và lo lắng nhìn khăn mũi. Trước khi
đưa Ashenden lên phòng, cô khán
hở vui vẻ, cái vui vẻ nhà nghè, quay
sang nói với bệnh nhân bên cạnh:

— Xin giới thiệu ông ông Ashen-
den.

Và nói với Ashenden:

— Ông Leod. Ông với ông
Campbell là hai ông khách lâu năm
nhất của bệnh viện.

Phía bên kia Ashenden là một
thiếu nữ tóc hung, mắt xanh sáng
ngời, môi và gò má dã săn có màu
tự nhiên không cần phải tô son
thoa hồng. Vì thế mà da nàng lò lò
trắng thêm lên. Dù đó là sắc của
bệnh lao, nó vẫn không làm cho
nàng kém phần tươi tốt mịn màng.
Một cái áo khoác bằng lông và một
đồng chǎ che kín mình nàng,
nhưng gương mặt gầy làm nỗi hàn
cái mũi lên. Nàng thân mật nhìn As-
henden. Bên lèn giữa cái xã hội đặc
biệt ấy, Ashenden đợi người ta nói
với mình trước.

— Lần này là lần thứ nhất người
ta cho phép ông dậy, phải không?
Leod bắt đầu hỏi.

— Lần thứ nhất.

— Phòng ông ở đâu?

Ashenden chỉ rõ nơi phòng.

— Hẹp. Tôi biết hết các phòng
của cái xó này. Đã mười bảy năm
tôi kéo dài ngày tháng ở đây.
Phòng của tôi là phòng tốt nhất,
hứ ! nhỉ thế là công bình lắm rồi.
Campbell đã định phòng tay trên
của tôi, nhưng khi nào tôi chịu.
Tôi có quyền. Tôi đến trước bão
những sau tháng.

Năm dài Leod có vẻ to lớn. Má
và thái dương lõm xuống, da thi
căng thẳng đến nỗi cái xương sọ
phác rõ hình ra, và trong bộ mặt
hốc hác có cái mũi xương xẩu dài
thượt, hai con mắt to thao láo.

— Mười bảy năm, một trương
đấy, Ashenden bình phẩm thế để
nói một câu.

— Thời giờ chạy mau chóng. Tôi
thích ở đấy. Buổi đầu, sau một bay
hai năm cứ đến mùa hè tôi lại đi;
về sau tôi chả thiết đi nữa. Đây đã
thành như nhà tôi. Tôi có một anh
và hai em gái, nhưng họ có vợ có

theo con đường của họ, mình không
có liên lạc gì với họ nữa. Cái đời
huyền náo, hoạt động kia làm mình
lơm giọng. Chẳng có cái quái gì
cũng ầm ĩ lên, đó, đời họ đó. Không,
quả thực ở đây thú hơn nhiều. Tôi
sẽ chỉ rời nơi này khi nào hai tay
buông xuôi, bị người ta khiêng đi.

Ông thầy thuốc chuyên môn có
hứa với Ashenden rằng sẽ chữa
cho khỏi nếu bệnh nhân bằng lòng
tự săn sóc lấy trong một thời gian
khá lâu. Và Ashenden tờ mờ nhìn
Leod :

— Ông làm gì trong khoảng từ



chồng, có con cái cả rồi. Thiếu
minh họ cũng chẳng sao. Có phải
không ông, khi người ta đã sống
như thế này, người ta sẽ thấy bõ
ngõ, lạc loài trong cái đời bình
thường ở ngoài. Các bạn bè họ đi

sáng đến chiều ?

— Tôi làm gì ư ? Cậu cả ơi, cái
bệnh lao nó chiếm hết thời giờ của
cậu rồi còn đâu. Tôi lấy nhiệt độ,
rồi tôi cân. Tôi đèn, đèn mặc quần
áo. Tôi ăn sáng, tôi đọc báo rồi tôi đi

bách bộ. Tôi nằm nghỉ. Tôi xuống du báu diêm tam rồi tôi đánh bài. Tôi lại nằm ngủ và tôi ăn cơm chiều. Tôi đánh một ván bài nữa rồi tôi đi ngủ. Ở đây có một tủ sách khá lầm; dù các văn phầm mới, nhưng tôi chẳng bao giờ rời mà đọc được. Tôi nói chuyện với họ. Ở đây có nhiều tay nghệ nghinh lầm, ông phải biết. Họ đến rồi họ đi. Nhiều khi họ đi vì họ tưởng họ đã khỏi, nhưng chán người trở lại. Cũng có những kẻ tách giữa bốn tám

thông thả tiến đến.

— Kia, đồ đốc!

Cặp mắt xanh của cô Bishop sáng lên. Đô đốc Templeton, cao lớn, trong chiếc áo khoác cộc lông xù, vẻ làn đóm dáng hơi quái lòi.

Cô Bishop nói:

— Tôi rất vui lòng thấy ông đã đứng dậy được.

— Ôi có hè gì đâu. Tôi bị cảm xoang. Bây giờ tôi khỏe lắm rồi.

Cậu nói chưa dứt, con ho đã đến. Đô đốc nặng về cút trên hèo.



ván. Biết bao, tôi đã trông thấy họ qua, và trước khi theo họ, tôi còn được trông thấy nhiều.

Cô láng diềng của Ashenden bắt đầu nói :

— Làm được cho người ta cười rũ trước một cái quan tài, chả còn ai giỏi bằng ông ấy.

Leod riết :

— Tôi cũng chẳng rõ nữa, nhưng nói câu : « hử ! thà hắn ta còn hơn là mình ! » nói câu ấy thực hợp nhân đạo lắm chứ.

Chợt ông ta tưởng nên giới thiệu Ashenden với cô láng diềng xinh đẹp.

— À này, cô Bishop, coi như cô chưa gặp ông Ashenden lần nào. Cô người Anh, nhưng không phải là một thiếu nữ tôi tinh.

Ashenden hỏi :

— Thế cô, cô ở đây đã lâu chưa ?

— Mới hai năm thôi. Mùa đông này là mùa đông cuối cùng của tôi. Nếu ông đốc không lầm thì vào tháng nữa tôi sẽ khỏi hẳn, lúc đó tôi sẽ không có lý gì còn mất thi giờ vô ích ở lại đây.

Leod nói :

— Tôi cho thế là ngu xuẩn, ở đâu khỏe mạnh thì cứ ở chung, tôi khuyên nên thế.

Lúc ấy một người chồng hèo

Nhưng vừa nghe ông ta đã mỉm cười nói liền :

— Cái ho chết tiệt ! Tôi hút nhiều thuốc lá quá. Bác sĩ muốn cầm tôi hút, nhưng tôi thấy khó khăn quá lắm.

— Ông ta mặt xám xịt, mắt sâu hoắm, và ria dae lún phún. Một anh chàng xinh trai, đáng điệu hơi tuồng. Cô Bishop giới thiệu Ashenden. Đô đốc nói vài câu thân mật. Rồi rủ cô Bishop đi chơi một vòng. Theo lệnh thầy thuốc, ông ta phải đi bộ tới một góc rừng sau bệnh viện, rồi lại trở về. Leod nhìn hai người đi xa dần và nói :

— Không biết anh chị dự định cái gì thế ? Templeton trước khi ốm đã nổi danh một anh chàng duỗi gai đáy.

Ashenden bình phẩm :

— Ông ấy hình như nay đã dịu tĩnh.

— Biết đâu đấy ? Ở đây tôi đã thấy có nhiều nhân vật ngộ lầm cớ. Kè cho ông nghe chả sao hết chuyện được.

— Mỗi cái ông cũng muốn kè chết đi. Vậy xin ông kè đi !

Leod riết :

— Đây này, ba bốn năm trước, ở đây có một người đàn bà, thực là một hỏa diệm sơn. Chồng bà ta cứ cách một chủ nhật lại đến thăm một lần,

ông ta mê vợ phát điên lên được, ông ta đi máy bay từ London ; nhưng ông bác sĩ biết chắc chắn rằng à ta còn có một người nào trong bệnh viện nữa. Nhưng người nào ? Một đêm, sau khi ai nấy ngủ yên, bác sĩ giải một lượt sơn ở cửa buồng người đàn bà, và hôm sau cho đi khám hết các để già. Ông đã thấy chua ? Cái lão có giày dinh sơn bị mởi ra khỏi cửa ngay. Tôi, tôi phục ông bác sĩ lắm. Ông ấy phải giữ thành danh cho cái bệnh viện của ông ấy chứ.

— Templeton ở đây từ bao giờ thế ?

— Ba, bốn tháng. Chẳng mấy lúc là ông ta rời cái giường ra. Đã dứt rồi. Cô Evie Bishop thực ngốc quá đâm mê anh chàng được. May ra thì cô ta khỏi. Tôi đã nhận xét nhiều nên nay tôi tinh lắm. Khi tôi nhìn một người, tôi thấy ngay rằng hắn sẽ thoát hay hắn sẽ buông, và, nếu hắn buông thì tôi có thể nói cho ông biết hắn còn dai dẳng được chừng bao lâu. Ít khi tôi lầm. Tôi cho Templeton khoảng hai năm nữa.

Ông ta ngầm nghĩa Ashenden, và Ashenden không khỏi bối rối. Mặt Leod ném tia sáng.

— Ông sẽ khỏi. Nếu tôi không chắc lí nào thì không bao giờ tôi nói. Tôi chả đại gì để ông bác sĩ tổng cõi ra ngoài bệnh viện lấy cớ rằng tôi đã làm cho bạn ốm đau nguy xuân của ông ta cuống cuồng lên.

Cô khán hộ của Ashenden đến tìm ông để đưa lên phòng ngủ. Sau một giờ ngồi ngoài gió ông thấy trong mình mệt mỏi và lại được nằm trong chăn, ông khoan khoái dễ chịu. Về chiều, bác sĩ đến thăm bệnh. Ông nhìn tờ giấy ghi nhiệt độ và nói :

— Được lắm rồi !

Bé nhỏ, thân mật, vui tính, ông ta là một thầy thuốc khá giỏi, một nhà buôn giỏi hơn và một người câu cá càng giỏi nữa. Lúc hưng di, Ông vứt cả bệnh nhân lại cho bọn giúp việc ; họ cũng phản kháng qua los, nhưng được ăn dồi bữa món cá quả mà ông câu được thì họ không tức giận lắm. Ông nói dễ dàng. Ngồi lên thành giường Ashenden, ông hỏi bệnh nhân, đặc giọng người xứ Ecosse, xem trưa nay có chuyện trò với bọn người ốm không. Ashenden nói cô khán hộ có giới thiệu mình với ông Leod.

Bác sĩ cất tiếng cười :

— Ông khách hàng lâu năm nhất còn sống của tôi đây. Về bệnh viện và những nhân vật ở đây, ông ta thông thạo tố tuường hơn cả tôi. Tôi thường tự hỏi không biết ông ta khoắng những tin tức ấy ở đâu, thực là một tờ báo. Ở đây không có một gái già nào lầm nhời, lầm điều bằng. Ông ta đã nói chuyện ông Campbell với ông chưa ?

— Ông ta có đọc đến tên.

(Xem tiếp trang 21)

Khái-Hưng dịch

Ngài nên dùng thuốc
Vạn Bảo thay cho thuốc
bồ thận cựu truyền



Đời mới, sinh hoạt mới, quý ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc bồ hạch VẠN-BẢO là thuốc mới lo giáo sư TRẦN PHÚC SINH trường Y-học Nam-kinh chế ra. Dùng thay cho thuốc Bồ-thân cựu truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc VẠN-BẢO trị các chứng đau móm xác thịt, đau lưng, ủ tai, bải oải gán cốt vi phong sự pô chung, hoặc vi thuỷ nhô chơi bơi đổ.

Thuốc VẠN-BẢO là sự tòng hợp các tinh chất quý của động vật, đem bồi bồ những nội hạch ho nhân loại. Tincture « Dưỡng uyết Tình » cho óc, cho thận, riêng dài của dân ông và bồng trùng của dân bà.

Thuốc VẠN-BẢO làm cho dân ống lồng tuổi lấy lại cái sức mạnh thư hồi còn niên thiếu, làm cho lán bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp lai hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc VẠN-BẢO sẽ cầm giữ tẩm xuân inh như hồi tuần trăng mặt. Mái gười lại lâu già, tin nơi hạnh phúc.

Thuốc VẠN-BẢO có dỗ tình hắt khêu động, làm sống dậy những tế bào đã ủ rũ khô heo của người già háp rồi làm tươi trẻ lên. Nhân đó con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ái mến nồng, siêng làm việc, thích phẩn đấu.

Thuốc VẠN-BẢO có thứ cho dân ông, có thứ cho dân bà. Khi mua nên nói rõ

1 hộp dùng 10 ngày 4p00
1 hiệp là 4 hộp 15p00

(Gửi lãnh hóa giao ngán)

Tổng phát hành phía Bắc

VẠN HÓA

6, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam

VÔ ĐỊNH DÂN

323, Rue des Marins — Gia Định

ĐẠI-LÝ : Mai - Lĩnh 60-62 Cầu
Đất Haiphong, Nguyễn - Văn - Đức
11 Rue des Caisses Hanoi.

HIẾN PHÁP

của HOÀNG - ĐẠO

NGUỒI ta gọi là hiến pháp những điều lệ, những đạo luật trọng đại định rõ chính quyền, chính thể của một nước và cách tề chúc chính phủ trong nước.

Người ta, theo lý tưởng, phải được hoàn toàn độc lập, hoàn toàn tự do. Người nào có nhân phẩm này, không người nào có thể coi người khác như một đồ vật của mình được. Nhưng, vì người ta sống trong xã hội, cho nên giới hạn của sự độc lập, sự tự do của người này là sự độc lập, sự tự do của người kia; vì người ta hợp thành nước, cho nên sự độc lập, sự tự do hoàn toàn kia cần phải thỏa hợp với quyền sống của nước nữa. Mục đích của hiến pháp chính là để che chở cho công quyền của mọi người và điều hòa công quyền ấy với sự sống của nước.

Hiến pháp không phải tự nhiên mà có. Lấy lịch sử mà xét, thi không bao giờ ta thấy một số người thỏa thuận cùng nhau để lập thành một nước và đề ký một bản hiến pháp tề chúc chính phủ trong nước. Thường là chính phủ lấy cường quyền để tự lập, thế rồi lâu dần, người ta quên sự trắc hiếp ban đầu và người ta quen chịu đựng thế lực của chính phủ. Mãi sau, đến lúc người ta biết dần rằng con người đáng tôn trọng, lúc những ý tưởng công lý nhân quyền xuất hiện, người ta mới thấy cần phải hỏi đến mọi người trong nước về sự tề chúc chính thể của nước; lúc ấy hiến pháp mới bắt đầu có vậy.

Ở những nước quân chủ chuyên chế, thì tự nhiên không có hiến pháp. Bao nhiêu quyền chính đều ở trong tay một người, ông vua, dân chúng chỉ biết phục tòng. Đó là nguồn của những sự lạm quyền, của mọi sự áp chế, và vì thế, chính thể ấy không trường cửu được. Cho nên nhiều nước quân chủ, như nước Anh, đã khéo tùy nghi cải cách cho hợp thời và đã bỏ chế độ chuyên chế, đặt hiến pháp để dân trong nước được dự vào chính quyền: thậm chí bây giờ, người ta thường cho nước Anh là một nước dân chủ.

◆ Hiến pháp có thể là một bản điều lệ rõ ràng.

lập thành trong một lúc, có thể do tục lệ, do những khế ước vua ký với dân mà sinh ra. Nhưng mặc dầu nguyên thủy ra sao, hiến pháp nào tốt mục đích cũng là tề chúc chính phủ thế nào cho công quyền của công chúng được bảo đảm, cho khởi sinh ra áp chế.

Vì vậy, ngày nay phần đông ai cũng công nhận rằng trong hiến pháp, sự phân quyền phải rõ ràng.

Phân quyền là gì? Montesquieu, một nhà tư tưởng Pháp sống trong thế kỷ thứ XVIII, nghiên cứu về hiến pháp nước Anh, đã thuyết minh ra cái nguyên tắc phân quyền. Ông ta nhận ra rằng trong mỗi nước, có ba chính quyền: quyền lập pháp, quyền hành pháp và quyền tư pháp. Nếu cả ba thứ quyền ấy đều ở trong tay một người, hay trong tay một số người, thì trong nước sẽ có sự áp chế. Thí dụ như dưới chính thể quân chủ chuyên chế, vừa làm ra luật, lại tự thi hành luật của mình, rồi có việc án tụng về luật ấy, lại chính mình có quyền nghị xử, như vậy, vua có quyền tự do quá hạn, muốn giam ai thì giam, muốn giết ai thì giết, muốn vô đạo như Kiệt Trụ cũng không ai nói gì được.

Tuy nhiên, sự phân quyền không phải là sự cách biệt hẳn của ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Ở những nước theo chế độ nghị viện, ba quyền ấy tuy không hợp làm một, nhưng vẫn có liên lạc mật thiết với nhau.

◆ Muốn biết rõ thuyết phân quyền áp dụng trong thực tế ra thế nào, ta hãy xem qua hiến pháp của mấy nước văn minh.

Theo hiến pháp của nước Pháp, quyền lập pháp là quyền của Nghị Viện, gồm có hai viện: Thượng Nghị Viện và Hạ Nghị Viện. Các ông nghị viên là đại biểu của dân, do dân bầu lên để làm ra các đạo luật, đề nghị quyết về thuế má và giám sát sở chi thu. Quyền hành pháp thu vào trong tay một người, ông Thống lĩnh, do toàn thể hai nghị viện họp lại thành một quốc hội bầu lên. Ông Thống lĩnh có quyền tuyên hành các đạo luật, thi hành sở công nho, giữ binh quyền, bồi bán quan lại. Nhưng

mỗi chỉ dụ của ông Thống lĩnh là phải có thêm một chữ ký của một vị thượng thư mới thi hành được, và nếu ông Thống lĩnh không có trách nhiệm gì, chính vị thượng thư kia phải chịu trách nhiệm đối với nghị viện. Thành thử ra, tuy quyền lập pháp và quyền hành pháp không lẫn lộn, hai thứ quyền ấy vẫn có liên can với nhau. Còn quyền tư pháp, thì ở trong tay những vị quan tòa, không ai có quyền phế truất đi được, và như vậy, những vị ấy có thể độc lập đối với quyền hành pháp.

Ở bên Anh, hiến pháp tề chúc cũng theo nguyên tắc phân quyền. Một bên có đức Vua, coi như là người đại biểu của cả nước và là một phần tử của Nghị Viện. Bao nhiêu lệ luật đều có chữ ký của nhà vua cả, nhưng thực sự thì vua chỉ có thể lực về mặt tinh thần mà thôi. Thay mặt vua có các vị thượng thư cầm quyền hành chính, và theo thuyết lý thì vua có quyền bỏ hay truất các vị thượng thư. Thực ra, bao giờ vua cũng trao quyền thủ tướng cho một ông nghị được đa số nghị viên tán thành chính sách. Quyền lập pháp là quyền của Nghị Viện. Thượng Nghị Viện gồm có những nhà mục sư của quốc giáo, những nhà quý phái do vua cử ra, nhưng không có thực quyền, chỉ có quyền giám sát mà thôi. Hạ Nghị Viện gồm có những đại biểu của nhân dân, và mới thực là một nghị viện có quyền lập pháp; một đạo luật đã được Hạ Nghị Viện chuẩn y sau trước thê nào Thượng Nghị Viện cũng phải theo.

◆ Quay về bên ta, Đông Dương, thì ta thấy nước Nam xưa kia là một nước quân chủ chuyên chế, không có hiến pháp gì cả. Tuy rằng vua chúa cũng phải theo đạo Không Mạnh, nghĩa là vua phải ra vua, nếu không thì thần dân có quyền thảo phạt, nhưng thực ra, vua đã nắm hết quyền lập pháp lẫn quyền hành pháp và tư pháp, cho nên dân Annam ngày xưa không biết là mình cũng có quyền sống nữa.

Hoàng Đạo

ĐÃ CÓ BÁN

(Cuốn sách đầu tiên
trong loại NĂNG MỚI)

BÙN LÂY NƯỚC ĐONG

của
HOÀNG - ĐẠO

Giá Op 20

TÀN NHANG KHỎI HÂN

Bôi thi nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến hân lốt đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. Giá 2p, 3p, 5p, một hộp.

DA TRẮNG MỊN TƯƠI ĐẸP MẠI 2p., 3p. một hộp

Đã xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn màng. Nhờ dùng phẩn kem xấu cũng không hại da nữa. Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và hạch kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mì dài cong, chứng cá (khô hán không có vết thâm, không phát lai), nốt sần nơi mặt, đều giá 1p. 2p., 3p., một hộp. Thuốc làm massage (soa nǎo). Tóc mọc, giám má, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mèo) đều giá 2p. 3p. một hộp — Nốt ruồi, hột cơm, rãnh trắng, nè da, hôi nách 0p 50. 1p.00 một hộp. Trị da dán, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p.00, một hộp. Thuốc trét dẹp lai, tươi da xanh tóc (uống) 2p., 3p. một hộp. Dip, Jao, Kéo, Massosein 20p. mặt nạ cao su. Máy uốn lông mì 0p90. Máy gội bút chì. Rất đủ đồ sửa sắc.

QUÀ BIỂU (nếu mua từ 3p.00 trở lên)

Biểu một hộp nước hoa, kem, phẩn chi, son hay brillantine: Oyster (Con hến), Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email - diamant, Lux - Lentheric, Coty, Foroil, Orsay, Rosémal, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klyta, Epiloplaste, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger, v.v...

MỸ VIỆN AMY

FONDÉE EN 1936

— 26, HÀNG THAN — HANOI —

CÁI VIỆC VĂN CHƯƠNG

Ông Bernard Grasset là một trong những nhà xuất bản sách có tiếng ở bên Pháp; có lẽ là nhà xuất bản có tiếng nhất. Ông vừa cho xuất bản một cuốn sách nhan đề là « Cái việc văn chương », (*La chose littéraire*), mà, có lẽ do một ý đùm dáng, ông không in lồng lại để cho nhà xuất bản Gallimard đứng in và phát hành.

Trong cuốn sách đó, ông Grasset trình bày những ý kiến rất đặc sắc về văn chương và văn giới, những ý kiến ông có do hơn hai mươi năm kinh nghiệm trong nghề xuất bản. Ông không sợ nói thực, nên ông tố bông rất thẳng thắn và mạnh bạo những ý riêng của ông, và phê bình rất đúng công việc của các nhà văn. Chúng ta được đi vào cái thế giới văn chương bên Pháp, và nhất là được biết công việc của một hàng xuất bản lớn, hàng năm sản xuất bao nhiêu là sách và có giá trị. Tất cả quyền sách của ông Grasset nên dịch. Chúng tôi tiếc vì thiếu chỗ, chỉ có thể trích dịch được

một vài đoạn chúng tôi tưởng có ích lợi cho các bạn đọc.

thường thắc của các ông chàm ấy, mà chính là cái vị nề của họ, hay đúng hơn, cái tình bè bạn hiện giờ đang trị vì trong văn giới. Mà có thể khác như thế sao được? Cái nghè văn biện giờ là cái nghè của nhiều người đến nỗi những kẻ tầm thường là phần đông và gây nên dư luận. Vậy các bạn tưởng rằng trong trường hợp ấy, có phải là dễ cho một nhà văn, dẫu trong số các nhà văn có tài nhất, dám dầy xa bằng những lời phê bình nghiêm nhặt các tác phẩm của những người mà nhờ họ các nhà văn kia mới có — như Péguy đã nói — cái « địa vị tinh thần » của mình?

... Hiện giờ, muốn có mặt trong văn giới, các bạn nghệ kỹ, « muốn có mặt », tôi không nói muốn dè dâu vết lâu bền, hay muốn làm một vài người có tiếng lưu lại, nhưng mà muốn thành công, cả nãy muốn cheo hết các bức của danh vọng mà văn chương ban cho, chỉ cốt « ra công » là đủ. Tôi nói: « hết cả các bức ». Ta lấy cái bức cao nhất, Hán lâm viện Pháp. Bạn đọc sách, bạn có một ý kiến lờ mờ về những giá trị thật của thời đại. Năm hay sáu tên, theo ý bạn, dè trên các tên khác. Một cuộc bàn & Hán lâm viễn xảy đến. Bạn được biết tên người trúng cử. « Này, mình chẳng bao giờ nghĩ đến người ấy », bạn nói thế. Có lẽ không bao giờ bạn nghĩ tới, tôi chắc vậy. Nhưng hẳn dã nghĩ tới, thế là đủ.

Những cái ước vọng như thế đã được cái dẽ dại của thời đại chúng ta biết dại một cách đặc biệt. Vì phần nhiều các nhà văn cần cái dẽ dại của người khác đến nỗi họ ban bố chính cái dẽ dại của họ. Trong cái nghệ thuật làm vừa lòng mọi người ấy, nhiều nhà văn hiện giờ đã thành những tay thầy; và tôi biết nhiều kẻ mà cái khóc « giao thiệp » riêng dâng làm mẫu cho những nhà chính trị chính tông.

BERNARD GRASSET
(*La chose littéraire*)

T. L. lược dịch

KHÌ một bản thảo đến nơi, người ta mang đến bàn giấy của tôi. Tôi thản hành cát giấy buộc, tôi mở trang đầu, và thường thường, bỏ hết công việc, tôi đọc trang đầu ấy. Đến đây, tôi cần phải thú với các bạn. Tôi là một người tin ở cái tuyệt đỉnh; bao giờ tôi cũng chờ đợi cái tuyệt tác; hơn thế, tôi chờ đợi gấp ở ngay cái trang đầu ấy. Các bạn chờ cười: tôi xin cẩn nghĩa.

Tôi chờ đợi cái tuyệt tác, nhưng mà tôi lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi cái thất vọng chán nản nhất. Tôi thừa biết rằng, chính thế, những tác phẩm tầm thường, và vô lý nữa, bao giờ cũng nhiều hơn những tác phẩm của tài năng đề không sợ rằng lại phải dừng một lần nữa trước một tác giả tự phụ. Và vì thế, chính vừa hy vọng lại vừa sợ hãi mà tôi đến gần cái vật bí mật là tác phẩm của một tác giả vô danh.

Phần thường, ngay trang đầu, tôi đã định ý rồi. Lúc ấy, tôi dừng đọc, — nếu người ta có thể gọi là đọc cái nhìn nhanh tôi đưa trên tác phẩm vô danh ngay lúc đến tôi,— dành cho tác phẩm ấy, trong mấy phút lấy ở công việc hàng ngày của tôi, tất cả cái thường thức, cái ngay thẳng, cái trí suy đoán mà tôi có thể có được. Khi mà, mới thoát khỏi tôi đã có cái tin chắc rằng tôi đứng trước một tác phẩm hoàn toàn đáng bỉ, lập tức tôi bảo gửi trả lại tác giả. Trái lại nếu khi ngay trang đầu, tôi đã có cái chứng tỏ đột nhiên của một tác phẩm xuất sắc, hay là, không định ý hẳn ngay trang đầu ấy, khi đọc nữa tôi tin chắc rằng đó là một tác phẩm có giá trị thật, tôi đem bản thảo về nhà, để có thể yên tĩnh mà đọc tiếp. Cái tác phẩm ấy giờ là « công việc » của tôi, trong khi chờ đợi sẽ là cái văn bài mà tôi đánh lầy.

Như thế, các bạn có lẽ sẽ bảo tôi, ông bắt buộc rằng những cái hay của một cuốn sách phải bày tỏ ngay trang nhất, nếu không sẽ

không được ông tư chú ý đến? Chúng ta hãy hiểu nhau. Tôi không cầu rằng được lóa mắt ngay trang đầu ấy, sự đó là hân hỷ, là một phép lạ, là cái duyên tốt của sự tình cờ. Tôi chỉ xin rằng đừng thấy chướng! Và tôi có thể nói với các bạn rằng không bao giờ tôi rời bỏ một tác phẩm trước khi thấy chướng.

— Tôi định nói gì đây? — Nhiều điều rất phiền phức mà khiến thường thức của tôi biết, nhưng mà tôi không thể nói rõ ra được, bởi vì tôi không bôi cái khiếu thường thức của tôi về chổ ấy. Tuy vậy, hình như cái điều mà tôi đòi ở một tác phẩm trước nhất, là sự thành thực. Tôi đoán biết ngay lập tức cái lối thơ (*le fabriqué*), cái tác phẩm không phải ra đời vì một sự cần của trái tim, vì cần muốn nói, mà chỉ vì tác giả muốn là một văn sĩ, cái tác phẩm mà Duvernois đã có lần gọi là « tác phẩm giả dối ». Các bạn hãy tin tôi. Có những tiếng, những ý tưởng, những hình ảnh không lừa rối được bao giờ. Ta thật đứng trước một « tay thợ văn ». Và, các bạn nên chắc thế, chính là ngay trang đầu mà chúng ta sẽ gặp một trong những cái tầm thường, những cách nói và tư tưởng theo thời, mà ở rất nhiều người, đã thay cho nguồn cảm hứng. Kẻ thợ sách thừa biết rằng một cuốn sách phải đọc ngay lụy trang đầu: và bởi thế, họ đã chả đợi đến trang thứ hai mới trình bày tất cả những mảnh khói của họ ra.

Cứ đúng lý ra, cái quyền lợi chân thật của văn chương bắt buộc rằng những tác phẩm nào không đáng xuất bản thì không được xuất bản. Nhưng xin các bạn hãy dè ý, nhà xuất bản nào ở thời này, mà chỉ xuất bản những tác phẩm xứng đáng, những tác phẩm đem lại một cái gì cho văn chương, những tác phẩm mà tôi bằng lòng gọi là những tác phẩm cần, nhà xuất bản ấy sẽ bị tất cả những nhà

văn tài năng tầm thường chống lại, những nhà văn này là phần đông trong cái dân-quốc văn chương và chính họ gây nên dư luận, vì cái dư luận văn chương không phải gây nên bởi một vài thiên tài đi qua thời đại, nhưng chính bởi những kẻ làm nghè văn chương, không thể vượt cao hơn được cái quan niệm về nghè ấy của thời đại họ... Những kẻ này không thể tưởng được một nhà xuất bản lại dám chỉ xuất bản những tác phẩm mà mình kinh phục. Họ cho rằng câu hỏi mà nhà xuất bản phải tự đặt là thế này: « Một tác phẩm nào đó, có giá trị bằng những tác phẩm khác mà người ta vẫn xuất bản không? », hay thế này: « Cái tầm thường đến bức nào thì nhận được, và đến bức nào thì không nhận được? »...

Hai mươi năm trong nghè xuất bản đã chứng tỏ cho tôi biết rằng không có một sự ngẫu nhiên mà không có người bệnh vực. Bây giờ tôi có thể nói rằng tôi vẫn giữ, kèm theo các bài bình về những tác phẩm rất là vô vị, những thư giới thiệu, đôi khi rất nhiệt thành, mà họ gửi cho tôi để nài tôi xuất bản; trong những tên ký ở dưới các bức thư ấy có tên những nhà văn lớn tiếng nhất trong văn giới. Các bạn hẳn biết rằng cái mà tôi trách họ ở đây, không phải cái khiếu

Thuốc đánh răng

ECLAT D'ARGENT

sát trùng, hương thơm, nhiều bọt

Có bár khắp nơi và ở :

PHARMACIE DU BON SECOURS

52 Bd ĐÔNG KHÁNH — HANOI

Cần nhiều hàng bán lẻ khắp Đông - Dương





TRÔNG CÙM

Tờ báo có thê lực nhất hoàn cầu
TÒ BÁO TIMES
NUÓC ANH

QUEEN Victoria Street, một phố bắt đầu từ phố Blackfriars Bridge, đi sâu vào trong tỉnh và nối liền khu các báo chí với khu các nhà ngân hàng. Ở đầu phố ấy, có nhiều căn nhà cõ hợp lại thành tòa báo Times. Những tòa nhà ấy, mang so với những tòa nhà đồ sộ kiều mới của báo Daily Express và báo Daily Telegraph ở phố Fleet Street, thì kém về uy nghi, nhưng người ta không khỏi hối hộp bước qua cửa và vào thăm những phòng bố chí bên trong khi người ta đã biết cái sức mạnh độc nhất của tờ báo Times trên thế giới.

Sau khi đã qua những lối đi tối tăm có xen những cầu thang (vì những lầu gác không ở cùng một mục) dẫn tới những lớp nhà của tòa báo Times và những lớp của tờ báo này cho thuê lại: báo New York Times và báo Asahi Shimbun của Tokio, sau khi qua tòa soạn mà ở đây mỗi trợ bút đều có một bản giấy riêng và không phải viết bằng bút lông ngỗng như người ta tưởng, ta được ngắm cách xếp đặt hoàn toàn của việc sửa bài trong những phòng mà tường có tính cách ngăn ngừa tiếng động khỏi lọt vào. Và sau hết, khi đã qua nhà in, người ta thấy, sau một bức tường cao, một ngôi nhà cõ từ thời hoàng hậu Anne, như một viên ngọc quý ở giữa một khu vườn nhỏ có cây lớn, có nước phun và những lối đi lát gạch. Đó là nhà ở của ông John Walter, người đã sáng lập ra báo

The Times.

Báo Times không những chỉ là tờ báo chính trị lớn nhất nước Anh, mà còn là tờ báo lớn nhất hoàn cầu, có một sức mạnh vô song trên trường chính trị. Vì thế nên không phải là một việc có ảnh hưởng nhỏ mà Tiệp-khắc đã phải chịu khi một bài luận chính của báo Times đã bàn nêu chia bô dân Đức Sudetes ra.

Trên tờ báo Times, những thói tục cõ vẫn không thay đổi. Mặc dù bao nhiêu những việc biến

cải từ xưa tới nay, trang nhất của báo vẫn dùng dề đăng những tin nhỏ nhõ, nhất là những thư tín ngắn trong đó một người chồng van nài vợ trở về nhà chẳng hạn, hay một người tình dọa tự tử nếu đúng ngày, giờ nào đó mà người yêu không đến chở hẹn trước.

Mục chính vẫn là « hộp thư của độc giả », một mục đăng những bài không mất tiền, có chữ ký của những nhà tài mán nước Anh, và ở đây người ta tranh luận dài giòng hàng tuần lẽ về những vấn đề quan trọng đại khái như thế này: « Đàm bà phải nhuộm móng tay thế nào ? » hay « Dùng thứ mồi nào tốt nhất để câu cá chép ? »

Và, sau hết, cứ mỗi lần người bình bút phải viết bài đầu, lại được quyền hưởng, theo lệ từ đời hoàng hậu Victoria, một chai rượu porto.

Trong một thế kỷ nay, chỉ có mỗi một lần người ta đã làm trái lệ ấy: một buổi chiều kia, người bình bút đã được lĩnh hai chai. Nhưng không bao giờ người ấy viết xong bài mình !

(Lược trich ở Match) — M.

ÔNG HITLER ĐÃ LÀM NHỮNG NGƯỜI ANH THÂN ĐỨC TÌNH NGỎ

Thay đổi chính kiến.

ÔNG HON. JOHN ASTOR giám đốc báo Times, là thầy thuốc nhà binh và hội viên Thượng nghị viện, đặt phòng riêng ở tận thâm cung tòa báo. Ở đây ông tiếp các nhà báo Pháp sau khi xảy ra việc Đức chiếm Tiệp-khắc và tuyên bố: « Chúng ta không thể nhượng bộ trước sự dọa nạt của các nhà độc tài ! Chúng ta phải mạnh và quả quyết ! Chúng ta phải có thể trả lời bằng sức mạnh đối với sự đàn áp bằng sức mạnh ! Từ nay trở đi tờ báo Times sẽ hết sức ủng hộ sự liên hiệp của các nước dân chủ để chống lại các nước độc tài. »

Nói tóm lại, phái văn thân Đức là tờ báo Times nay trở lại phản đối Đức.

Những trợ-bút chính của báo Times gần đây đã thay đổi thái độ.

Ông chủ-bút Geoffrey Dawson, một người già sáu mươi nhăm tuổi, trước hồi Âu chiến vẫn thân Đức, nay trở lại công kích Hitler.

Ông phó chủ-bút Barrington Ward mà trước kia trong bao nhiêu năm, dân chúng đã buộc tội là tiết lộ chính sách ngoại giao của nước Anh, nay cũng hết sức giúp ông Geoffrey Dawson trong công cuộc gâng phong trào bài Đức.

Không những chỉ riêng tờ báo Times đã thay đổi thái độ với nước Đức. Tất cả lớp người vốn ủng hộ dân Đức xưa nay cũng tan tác, xót kém một cách nhanh chóng.

Ông Montagu Norman, giám đốc quốc gia ngân hàng Anh, đứng đầu lớp người thân Đức, cũng như nhà lý tài danh tiếng Josiah Stamp, mới tháng Septembre vừa qua thường ăn cùng bàn

với Hitler ở Nuremberg, nay cũng trở lại phản đối Đức.

Còn như hầu tước Londonderry vốn là bạn thân của ông Ribbentrop khi ông nay giữ chức đại sứ ở Londres. Ông là « gayen lồng trưởng bộ hàng không, đường hoàng tuyên bố thân thiện với chính sách phát xít, tổ giác với ông Ribbentrop sự yếu đuối của quân lính Anh và lỗ ý nhai định tránh chiến tranh. Nay ông đã bỏ hết những tin tưởng trước và nhất định chống cự đến cùng với sự ham muốn của Đức. »

Nhưng việc thay đổi đáng chú ý hơn hết là sự thay đổi của ông Astor, chủ tờ báo Observer, là anh ông John Astor chủ nhiệm báo Times, và bà Astor chủ tịch những cuộc hội họp ủng hộ phát xít ở lâu đài Cliveden, trên một ngọn đồi rậm rạp ở bờ sông Thames. Hai ông Halifax và Chamberlain vẫn hướng lui tới gia đình Astor và như thế để rằng các ông bị ảnh hưởng của họ Cliveden không phải nhỏ.

(Xem tiếp trang 13)



— Thay rằng mới ông tính đất quá vây ông nhõ cái rắng ở trong dem oám vào ngoài cho tôi, tôi già công vây.

NGÀY NAY

Chúng tôi xin các bạn có câu câu đó. Viết phải ngắn, gọn g viết không nghĩ rằng câu hỏi nhiều tiếng rất bất tiện. Chúng tôi muốn rằng mục này vấn đề tinh thần và thông th

Ô. Qaynh Như, Hanoi. — Một người con trai — hay một người con gái — trong tuổi thanh xuân đem lòng yêu đương một người, nhưng chẳng may cuộc tình duyên lỡ dở, mỗi người đi theo một con đường.. Người đàn ông đã có vợ — hay người đàn bà đã có chồng — có nên nhớ đến và buồn tiếc tình duyên xưa một cách chân nắn tuột vong nữa không ?

— Cuộc sống bắt buộc ta phải quên; và sự quên này càng dễ dàng vì trước kia, cái tình yêu của hai người đã không đủ mãnh lực để vượt qua những trở ngại mà lấy nhau. Không có gì ngăn trở và làm phai nhạt được một tình yêu mãnh liệt; và nếu tình yêu đã bị thua, nếu đã tự hỏi có nên quên hay không, — tức là đã sẵn sàng đón cái quên rồi — thì lại càng nên quên lầm. Không có gì thay đổi bằng lòng người, và thỉnh thoảng nếu cái tình xưa có [nỗi] lên như một đợt sóng chém, cũng không đánh hưởng nhiều đến sự sống hàng ngày.

Ô. Lê Quán, Hanoi. — Gửi thư theo lối post restante thì gửi thế nào ? Nếu người được nhận thư là đàn bà con gái thì làm thế nào để linh được ?

— Không cần phải giấy má cẩn cucus gì, đàn ông hay đàn bà cũng được. Cỏ khi chỉ đề tên tắt. Những thư từ gửi về nhà giây thép sẽ để một chỗ riêng, mình cứ việc đến mà lấy. Đó là một cách rất tiện lợi, tuy phải trả tiền.

Ngô Văn Toản, Hanoi. — Tại sao bố con, hay mẹ con, anh em, chị em trong phẳng phải giống nhau ?

Có khi đứa bé không giống bố mẹ anh em, lại giống cụ, ông hay chú, bác, cô gi, sao có sự giống thế ?

— Anh em cùng một nhà giống nhau, là vì những tính cách đặc biệt về hình thức và tinh thần có di truyền. Có khi một con, cháu rất giống một ông bà hay già, là vì những tính cách di truyền có thể lưu di mấy đời rồi mới lại bắt ra. Thế cho nên chúng ta có thể thấy một người không giống một chút nào với những người hiện còn sống trong họ. Cái luật di truyền hay còn rất nhiều điều bí mật.

Anh Yên, Haiphong. — Một tờ báo có thể đăng quảng cáo cho một thứ hàng mà mình

Nếu n

Hiện thời thuốc nào hay nhất, bồ nhất và trị tuyệt những bệnh dì - linh, mộng - tinh, hoạt - tinh, mắt hoa, tai ứ, v.v.

Tất cả người xin thử SÂM NHUNG BỒ THẬN. Ngoài cứ đòi cho được thuốc nà cũng được loại ý.

CHUYỆN

nhà y đến cách viết những
và nghĩa; nhiều bạn lúc
n tiếng rất hồn hồn
và dũng lèo bao, và dũng
đòi tinh thần và
một nơi bàn luận về những
hơn là một cao tự vị.

công kích được không?
Quảng cáo với bài vở trong một tờ
không có liên lạc gì với nhau. Một
báo, tờ có thể đăng quảng cáo cho
tờ báo hứa, hay tờ báo hứa đăng
quảng cáo cho tờ báo tă. Sự trái ngược
ngồi này có nhiều lẽ: một là nhâ
không thể giám sát các quảng cáo
còn xứng (hay không được), với lại
như thế phạm vào cái « quyền quảng
 cáo » của người khác. (Ai cũng có quyền
quảng cáo cho thứ hàng của mình). Hai
ngày nay, món lợi về tiền quảng cáo
món lợi quan trọng nhất cho một tờ
và vì đây tờ báo có thể sống độc
ngon đơn cai quản
không phải. Đó là một điều lợi lớn. Với
phản biến rõ ràng bài vở với
quảng cáo để khiếu cho độc giả không
nhầm lẫn được, trừ những báo cố
nhầm lẫn không kẽ.

nhà Yến, Haiphong. — Tại sao tôi không
mau dài hơn nhiều tờ báo mà người
vẫn gửi cho tôi dù tôi đã gửi trả lại.
Nhưng thử hỏi
chẳng người ta đã định làm tên tôi?
Không phải. Một tờ báo mới ra
thường có gửi dăm ba số cho các
đọc để quảng cáo. Nếu không ưng
ta có quyền không nhận, để nhà
thép gửi trả lại. Còn cứ nhận hoặc
tóm, tóc là bằng lòng mua rồi, (tuy
ng nói ra). Nhiều người không biết
các đọc báo, rồi đến lúc nhà báo
tiền, lấy làm ngạc nhiên không chịu
Thế sao họ không tự hỏi nhà báo
tiền đâu mà in báo cho họ đọc
trả tiền.

Như, Hanoi. — Ta trộm yêu em một
một nhà giỗng bạn rất thân. Ta có nên viết thư
cách đặc biệt và yêu của mình cho cô biết không?
cô dì truyền. C
giống một bà
biết rằng mình đã yêu em bạn — như
cô già đến tinh bảnh hứa không?
— Nên làm, vì nói ra như vậy một
đời rồi mới l
thẳng thắn và đong hoảng, là ta
chẳng là có
cái trách nhiệm của hành vi mình.
giống một bà bằng hứa không bị tồn thương gì
hiện còn sống mà bày tỏ ấy cả. Nên viết thư nói rõ
yêu hứa cho rõ ràng người anh, nếu ta đã hơi rõ tình ý
những người em gái đối với mình. Hoặc
thê nhờ người anh chuyện giao hộ
(xem tiếp trang 18)

Người ta không biết...

Tor tâm có những chất gì?

CHÚA ai biết đích thực trong đất
tâm nhà ra có những chất gì. Con
sâu đó ăn lá dâu (nghe là chất cây)
theo một phương pháp chưa ai biết,
làm thành một chất lỏng khi ra ngoài
không khi thi dân lại. Đây, đã hai thế
kỷ nay người ta vẫn bắt chước tắm
nhưng không được. Chúng ta chưa
bao giờ làm được tor nhân tạo thực sự.
Thú hàng ta vẫn gọi là tor nhân tạo
(làm ở chất cây ra) chỉ là một thứ lụa
bắt chước có những tính chất khác
hỗn tor. Người nào tóm được cái
bí quyết của con tôm sẽ có thể bán
9 quan một con tor, thế mà hiện nay thi
giá chung bình mỗi con tor là 370 quan.
Không có một lý nào thứ tor ấy lại
không bền hơn, không bền hơn và cả
không mượt hơn dài con tôm. Vậy dài
ấy do những chất gì làm nên? Người
ta vẫn không rõ.

Con cháu ta có thông minh hơn chúng ta không?

NHỮNG cái vốn về sự học và giáo
dục của chúng ta có thể tự nhiên
lưu truyền lại cho con cháu không?
Thí dụ một người cha cầm lá ô-tô
giỏi thì sau này con có cầm lá ô-tô
học cha không? Trong quá mươi
lăm năm nay, một nhà thông thái Anh
là giáo-sư Dougall nuôi chuột do
một đôi giống sinh ra; bốn mươi
thế hệ chuột đã lưu truyền như thế
trong phòng thí nghiệm của ông. Cứ
mỗi ngày sáu lần, người ta bỏ những
chuột mỗi một thế hệ vào một cái thùng
có hai lỗ hổng: một lỗ sáu nhưng có
truyền điện; lỗ kia tối nhưng không
nguy hiểm gì. Tự nhiên chuột bò ra
chỗ sáng và bị một luồng điện giật
mạnh làm bắn xuống nước. Người
ta ghi lấy cái số phạm lỗi của con,



— Các anh ôi, lên mao lên không
thi uốt cả lũ bay giờ.

sẽ lớn một thước bè ngang và nhูց
vi trùng (thực ra lớn bằng một phần
ngang một ly) sẽ lớn một phần tây (và
centimetre)...

« Nhân cái thế giới trên lén một
trăm lầu nữa, lúc là làm cái thế giới
thực hiện lớn lên một triệu lần. Sợi
tóc sẽ lớn 100 thước bè ngang, vi
trùng sẽ là những con vật lớn một
thước, nhưng nguyên tử hays còn
nhỏ lầm: đường kính không quá một
phần mươi một ly (10e. de millimetre)..

« Phóng dài lên một lần cuộn cùng
nữa, là nhân thế giới thực sự lên một
trăm triệu lần. Lúc bấy giờ ta mới
nhận thấy nguyên tử của khinh khí,
nhưng khi ấy, bề dày của sợi tóc sẽ
lớn 10 cây số, vi trùng sẽ là những
quái vật lớn 100 thước, và một hòn
bi đê chơi billard sẽ lớn bằng cả trái
đất.

(Je sais tout) M. dịch

Ông Hitler

(Tiếp theo trang 12)

Ngày nay hội Cliveden đã tan. Bà
Astor trở nên người tayлан truyền phản
đối phát xít rất hăng hái và ông Astor
đã tan cái chi hướng tư bản và thành
với chế độ quốc gia dân chủ
cũng như ông Y. L. Garrison, chủ bút tờ
báo Observer, vốn có một thái độ hòa
binh, tuy đã trở nên quyết liệt chống
Đức lục áng ngoại bắc mươi.

Trong một cuộc hội họp mà hàn
trước Lothian, vừa mới được cử làm
đại sứ Anh ở Washington, phải phát
biết ý nghĩ, một người la ó:

— Cử đi Washington một người « dân
Đức » như thế là không coi ai ra gì cả!
Hàn trước Lothian phải với phản Trần:

— Tôi vẫn tưởng sau khi thất
bại, nước Đức đã biết lỗi, tự sám hối, và
chẳng là cũng có lợi khi ta điều đó
nặng đỡ nứa áy. Nay tôi xin thú nhận
là tôi đã lầm. Không có cách gì điều
định với Đức được vì Đức chỉ muốn
lâm bá chủ hoàn cầu. Tôi tố cáo Hitler
đã phá tan hết cả những sự cố gắng
của ông Chamberlain để cửa văn hóa
binh và muốn hùa hoại sự lợ do bắn
đảng của nền văn minh lây phương!

(Lược trích ở Match) —

Nếu tài hỏi

có người zin ngài rằng, chỉ có
NHỊ HIỆU « MẸ CON »
ho được tham mua chắc rằng bao giờ ngài
Mỗi ve 0\$60

rất thơm, ngọt dễ uống và dùng được nhiều ngày.
Thu từ xin do:

Phục Đáng Được Hàng

80, RUE DE PARIS, 180 - CHOLON

Hanoi le 14 juin 1939

Kính ông giám đốc báo
« L'Avenir du Tonkin » Hanoi.

Thưa ông giám đốc,

NHÀ bỉnh bút giữ mục « đọc
các báo Annam » của quý
báo, trong số ra ngày 5
Juin 1939 đã trích nêu trich đăng
những lời công kích vụ cáo của vài
tờ báo Annam, gần đây, đối với
đoàn Ánh Sáng.

Từ trước đến giờ chúng tôi vẫn
cho rằng trả lời những tờ báo kia
là một việc mất thời giờ vô ích, và
tưởng trong công cuộc xã hội cũng
như trong nhiều công cuộc khác,
bút chiến không đưa người ta đến
cái gì cả : chỉ việc làm cửa những
người vô tư và có lòng tin tha thiết
mới có thể đem đến những kết quả
tốt đẹp.

Và, khi những lời công kích minh
rõ ràng man trá, thiên tư thì độc
giả đem tri thông minh ra nhận
xét thấy ngay, minh không cần phải
trả lời nữa ; những người thành
thực bao giờ cũng về bên mình,
và đoàn lữ khách (la caravane) cứ
việc bình tĩnh mà tiến...

Nhưng có lẽ chúng tôi đã làm
khi đem sự yên lặng đáp lại những
lời vụ cáo. Vì, đây, quý báo là một
tờ báo đứng đầu vào bức nhất ở
Bắc-kỳ mà cũng phải rung động
và vội vàng làm quảng cáo cho
những người điêu trá, thực chúng
ta không khỏi lấy làm lạ : « Vu cáo
đi, cứ vu cáo đi, thế nào cũng còn
lại cái gì », lời danu ngôn ấy vẫn
thực mãi ư ?

Chung tôi dành phải trả lời, trước
hết để làm yên lòng nhà bỉnh bút
của ngài và có lẽ một số độc giả
của quý báo, sau nữa để trị, một
lần cho xong, những quan vu cáo
không còn biết xấu hổ là gì, những
quân bút chiến theo những cách
riêng của họ, mà những cách ấy
không làm danh giá gì cho họ.

Họ tố cáo đoàn Ánh Sáng — hay
đúng hơn, một số hội viên của đoàn
— về những điều gì ?

1.) Trong một bài của báo « Nước
Nam » ra ngày 27 Mai 1939 mà quý báo
đã dịch đăng trong số báo kề trên
kia (dịch đúng nhiều hoặc ít, dịch
là phản mà !) có thấy nói ông Thế
Lữ đã lĩnh 350p00 để « làm việc
thiện ».

Trả lời : Ông Thế Lữ, bay nói đúng
hơn ban kịch Thế Lữ, quả có lĩnh
360p. về hai buổi diễn kịch thu tiền
cho đoàn Ánh Sáng tại nhà hát thành
phố Hanoi tối hôm 1er và 2 Mars 1939

Đoàn Ánh Sáng

CÙNG NHỮNG LỜI VU CÁO



Như thế thì phỏng có gì là không
hợp lệ ? Ông Thế Lữ là thường hội
viên của đoàn Ánh Sáng như hàng
nghìn hội viên khác, và chỉ vì những
mục đích nhân đạo của đoàn mà ông
ta đã chịu một giá đặc biệt 175p00
một tối trong khi gánh hát Phụng
Hảo, chẳng hạn đòi giá cao hơn
nhieu. Người ta quên rằng ban
kịch Thế Lữ trong hai buổi diễn, đã
dùng tới 12 vai kép, 7 vai đào, ấy là
chưa kể những vai phụ, vai cầm vừa
nam vừa nữ. rằng ông Thế Lữ đã
phải tốn phí nhiều, rằng đó là một
ban kịch nghề. Vả lại nhò hai tối
diễn kịch do ông Thế Lữ và ban
kịch của ông tổ chức đoàn Ánh
Sáng đã thu được 1.306đ745, thực
đoàn chẳng thiệt thòi gì.

2.) Cũng trong bài ấy của « Nước
Nam » mà quý báo dịch lại :

Theo báo « Vịt Đực », nhiều hội
viên đoàn Ánh Sáng nhân dịp đi
Haiphong bằng tiền của đoàn đã
ra Đồ-sơn nghỉ mát. Rồi, vì phải
làm tờ trình, đã khai thặng các
khoản chi tiêu lên một số tiền quá
quất giao một trăm bạc (100p)

Trả lời : Gần một trăm bạc ? Sao
không một nghìn ?... Người ta thấy
rõ sự thiếu thành thực của tác giả
bài nói trên. Chỉ thuật lại lời của
« Vịt Đực » mà cũng tìm cách nhân
lên gấp ba...con số của tờ báo kia.

Vì trong số 17 Mai 1939 báo « Vịt
Đực » có tố cáo một hội viên đoàn
Ánh Sáng đã thừa dịp đi Haiphong
dự một cuộc hội họp cỗ động do
đoàn Haiphong tổ chức để ra Đồ
sơn nghỉ mát và đã tiêu mất của
đoàn một số tiền hơn 37đ.00

Nhưng có giá trị gì không lời tố
cáo của « Vịt Đực », tờ báo đã nói
tiếng, ngay từ khi mới ra đời như
ai ai cũng biết, về một thứ văn và
một thứ luận điệu đặc biệt.

Báo ấy chỉ làm hay định tâm lừa
dối độc giả để cố phá hủy một công
cuộc tốt đẹp mà những kẻ khác đã
khô nhọc xây dựng.

Sự thực, thi hôm 3 Mars 1938,
bốn hội viên trong ban cỗ động
của đoàn có đi Kiến-an (cố nhiên
phải đi qua Hải-phòng) vì ông
Berjoan công sứ tỉnh ấy mời về dự
định dụng hai ngôi nhà mẫu Ánh
Sáng trong một khu bị hỏa hoạn.
(hai ngôi nhà đã khánh thành hồi
tháng Avril mới đây). Rồi từ Kiến-
An, ban cỗ động đi Thái-binh và

Nam-dịnh để định lập một chi đoàn
tại Thái-binh và tiếp xúc với chi
đoàn Nam-dịnh vừa thành lập ; mãi
chiều hôm sau ban cỗ động mới về
tới Hanoi. Anh em có thuê một cái
ô tô trong hai ngày và một đêm.
thì giờ cần cho các công việc ; các
khoản chi tiêu về tiền thuê xe, tiền
dầu xăng, tiền phà, tiền cầu và tiền
cứ trú hết đúng 37đ.02, như các
giấy tờ chứng thực phân minh.

Sự thực là đó mà họ thuật lại như
thế đó !..

3.) Người ta còn đọc trong bài
của « Nước Nam » kề trên, vẫn theo
bản dịch của quý báo :

« Ông Thế Lữ đi Haiphong diễn
thuyết về việc thiện hay vì tư lợi ? »

Trả lời : Theo chỗ chúng tôi biết,
ông Thế Lữ không từng diễn thuyết
ở Haiphong cho đoàn Ánh Sáng
bao giờ.(1)

Mở « Nước Nam » ra xem lại,
chúng tôi nhận thấy rằng báo ấy
không có đặt câu hỏi như thế. Báo
ấy chỉ hỏi rằng ông Thế Lữ diễn
kịch vì việc thiện hay vì tư lợi, câu
hỏi mà chúng tôi đã trả lời rồi. Đó
chỉ là một sự sai lầm nhỏ nhặt mà
nhà bỉnh bút của quý báo đã phạm
tội...

Tất cả những lời tố cáo còn lại
cái gì ? Chẳng còn cái gì hết hay
chỉ còn lại sự thiếu thành thực,
lòng hận học, tư vị.

Một việc đặc biệt nữa của bọn
nhâm mưu vu cáo và sàm bàng : Vì
chủ ý muốn làm cho người ta mất
hết lòng tin đối với « Tombola Ánh
Sáng », báo « Vịt Đực » trong nhiều
số và nhất là trong số ra ngày 3 Mai
1939 đã tuyên bố với tất cả về trang
nghiêm rằng « Tombola Ánh Sáng »
tổ chức do ông Hà-si-Cát, người ta đã
bi kiện về việc « Tombola Sī Cát ».

Sự thực thì ông Hà-si-Cát không
ở trong ban tổ chức « Tombola Ánh
Sáng » mà cũng chẳng bao giờ ở
trong ban quản trị của đoàn, và đã
ra đoàn từ hai năm nay. Lại nữa,
tờ báo ấy quả quyết cho là đoàn
Ánh Sáng « lừa » khi thấy đoàn
quảng cáo rằng số độc đắc là một
cái nhà gạch kiều Ánh sáng. Sự thực
cái nhà gạch ấy hiện đương xây
trên một miếng đất mà đoàn chúng
tôi đã mua với 1.640p.00 ở phố Du-

(1) Mà ông cũng không từng diễn
thuyết bao giờ cả.

L. T. S.

villier số 154 A tại Hanoi.

Chúng tôi không cần bàn thêm
nữa.

Còn điều này, về việc tài chính
của đoàn chúng tôi, chẳng ai còn
lại, — cả những ông kia nếu các ông
ấy không cố ý làm ra không biết —
chẳng ai còn lạ rằng theo như điều
lệ của đoàn phải có riêng một ban
kiểm sát tài chính do Đại hội đồng
cử ra, ban tài chính ấy độc lập chư
không ở dưới quyền ban quản trị.
Cả ban này cũng do Đại hội đồng
cử ra, và lỗi không ở chúng tôi
nếu một vài kẻ, không phải không
có đủ tài cán, đã không được bầu
vào ban quản trị như họ muôn.

Thưa ông Giám đốc,

Chúng tôi lấy làm phiền lòng và
đau đớn nhận thấy cái thái độ lâ
lung của một bọn đồng bang của
chúng tôi đối với các hội thiện và
riêng đối với đoàn Ánh Sáng. Và
chúng tôi không hiểu hay chúng
tôi quá hiểu : những sự ghen ghét,
những sự thù oán cá nhân không
phải là những cớ độc nhất của
những trận sàm bàng và vu cáo kia.

Tất cả những người vừa Pháp
và Nam xưa nay vẫn lưu tâm đến
các việc xã hội và việc thiện sê
thấu rõ lòng cho chúng tôi.

Các ông các bà ấy biết rằng
những công cuộc xã hội khó khăn
và gay go là chừng nào ; các ông
các bà ấy hiểu rằng muốn ích lợi
cho đồng loại, người ta phải chịu
hy sinh đến bực nào.

Những vị thủ hiến xứ này và tất
cả những người hiểu lẽ phải đều
biết thế, nên ta không tiếc công
tiếc của đối với các công cuộc ấy.

Nhờ sự ủng hộ của những người
có hảo tâm, những công cuộc ấy sẽ
sống, sẽ hành trường, chúng tôi
chắc chắn như thế, mặc dầu có
những lời vu cáo và chế riêu của
bọn mà sự ghen ghét, oán thù làm
cho quáng lòa.

Thưa ông giám đốc, nhân danh
đoàn Ánh Sáng và những kẻ nghèo
xứ này, chúng tôi xin ngài vì lòng
nhà nhẫn và công bình, cho đăng
toàn bài trả lời của chúng tôi vào
một chỗ tốt, nếu có thể, trong quý
báo số tới. Và xin thành thực cảm
Ơn ngài đã cho chúng tôi có dịp
được trả lời những người đã tố
cáo chúng tôi.

Ban quản trị Đoàn Ánh Sáng

Bệnh ho choré lây làm thường

Ho lao, ho hòn, ho sản hàn, ho khan, ho măt tiểng, ra máu, ra giãi, phổi đen, đờm có vi trùng, người gầy, chiều hơi sốt, nặng măt
hoặc chân tay, nắm mệt bén, it ăn kém ngủ, tinh thần mệt mè, choré lây lâu ngày át thương tinh mệnh, kịp rùng thuốc ho lao bồn hiệu
máy khởi được, uống sau 10 phút đỡ ngay, Op.40 1 ve, 12 ve 4p.00, trẻ con ho gà, ho lung cơn, hoặc sốt ho, dùng thuốc toàn quy cao,
Op.40 khởi hàn, 12 ve 4p.00
Đau dạ dày, đau bụng, đau tức, đau bụng dưới, đau tức, đầy hơi, đau bụng sườn, đau có trùng có sán, uống mỗi gói 10 phần khởi 5,
Op.30 một gói 12 gói 3p.00

Cai thuốc phiện hay nhất Đông-dương

Thuốc này được quan chánh tòa thi nghiệm nhận thực ngày 17 Mars 1933, nghiệm nồng độ đến đâu cũng được, người khỏe di làm abu
thường, bỏ song không nghiện lại, có nám hạng nặng nhẹ khác nhau, nhất 5p00, nhì 3p00, ba 2p00, tư 1p00, năm 0p50, Sâm nhung trừ can 2p.00
một chai, bán tại PHARMACIE TẤM TỈNH Trần-dắc-Sử, 73 phố chợ hàng Da cũ Hanoi, Văn-tân 37 Rue Paul Doumer Haiphong, Thái-lai
Thach-hoa, Trần-buồ Đông-bası, Trần-Cảnh Quảng-giāi, Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Bào-Tiển Thakhek. Nguyễn-văn-Đặng Pakse, Phan-thi-Lộc
Viêtnam Laos, Huỳnh-Sư Pnom-pênh. Cần mỗi tinh một đại lý, huê hồng rất hậu, hỏi điều gì gửi timbre Op.05, đại áo dê lường.

ANH ĐÍ ĐỊN



NGÀY XUA có một anh chàng ngốc thăm ngõng hời, tên là Đí Địn. Đí Địn quanh năm ăn bão vợ, anh thấy vợ buôn vì anh lầm, một hôm anh bèn đánh bão với vợ:

—Bu mày à, taog nhí tao ở nhà mài cung chán mà chả giúp được bu mày việc gì sot, mai bu mày chịu khó chạy cho tao mấy đồng bạc tao di buôn thử xem vậy.

Vợ bỗng lòng. Sáng hôm sau, tiền giặt lụng, Đí Địn hí hửng ra đi. Đến một lát, anh gặp một bọn buôn nồi đất, anh nhập bọn đi theo để học buôn.

Chiều đến anh nghêu nghêu quay gánh nồi về nhà. Đến ngang đường, một đàn trâu nầm chăn mất lối đi. Mọi người đều tìm lối khác để đi. Riêng mình Đí Địn, anh chưa ra khỏi nhà bao giờ, anh sốt ruột, cứ bước từ lưng con trâu nọ qua lưng con trâu kia. Có một con vùng đứng dậy, anh nã lős quay ra và vồ hết cả gánh nồi đất.

Đí Địn lùi thui về nhà thuật chuyện lại cho vợ nghe và chịu mắng với vợ. Rồi lát sau anh lại thủ thi xin vợ cho di buôn một lần nữa. Lần này anh hứa sẽ không buôn nồi đất và không hờ hênh thế nữa.

Hôm sau, Đí Địn lại di buôn. Lần này anh buôn vội.

Quay gánh vội về đến ngang đường, anh lại gặp một đàn trâu nầm giữa lối. Anh chàng khôn ngoan rẽ xuống cái suối con bên vệ đường và vén quần lội sang bờ bên kia để tránh đàn trâu.

Đí Địn vừa đặt chân xuống nước thì vội gấp nước, xủi réo lên sùng sục. Đí Địn hoảng sợ vứt cả gánh voi xuống nước hốt hải chạy về vừa thở vừa gọi vợ:

—Bu mày à, thiên phủ đánh xuồng, thủy phủ đánh lén, ở giữa lao sồi lèo sùng sục! Phúc nhà to àm tao mới thoát chết mà về được.

Nhưng đến lúc nghe Đí Địn kể hết chuyện, vợ buôn rầu bão chòng:

—Chả nên cơm cháo gì đâu! hai lão di buôn mất ca vốn lẩn lãi, thôi, từ nay thi tìm cách mà buôn không vốn vậy.

Chờ đến đêm, Đí Địn di ăn trộm. Đí Địn hỏi: — Buôn không vốn là thế nào?

Vợ ghé tai đáp: — Là di ăn trộm của người ta.

Đí Địn mừng lắm, chờ đến đêm ra

đi, vợ dẫn theo:

—Nhà có hai vợ chồng, chả mời khách khuya nào đâu, liều lèu xem có con cá nào độ vừa một đĩa thi muối và thối nhé.

Đí Địn thủ một cái đĩa vào bọc và đi chợ.

Quanh quẩn ngoài chợ đến trưa cũng không thấy có cá nào vừa đĩa. Mãi sau, anh ta thấy có người bán mồi con ba ba, anh với vàng ướm thử chiếc đĩa, thấy vừa vặn, anh chiết giá một giá thực cao để mua và chạy nhanh về nhà khoe với vợ.

Vợ nom thấy chán quá, vừa tiếc tiền vừa bức mình nói đây:

—Đí Địn ôi! là Đí Địn ôi! thôi Đí Địn đem làm gì mà áo thi làm.

Anh vỗ tay định tính con cá vừa đĩa tên là con đí địn. Và tưởng vợ nói thực bèn chạy ra vò vò hái một

nầm rau rền và cho cả rau lẫn ba ba vào nồi để nấu canh. Ba ba anh không mồi, nồi anh cũng không dậy vụng.

Nhóm lửa xong, anh đi lấy mắm muối cho vào nồi canh, nhưng lúc anh quay đi, nước nóng ba ba đã bò ra mắt rồi. Anh không biết, cho mắm muối xong, lấy đũa quấy mồi không thấy con Đí địn mà rau thì còn sống nguyên. Anh không hiểu ra sao ngồi ôm mặt khóc mà than:

—Giời ơi! rau rền chưa chín, đĩ địn đã như mắt rồi! (1)

Từ đó trở đi người ta dùng tiếng đĩ địn để gọi những người ngốc.

Đặng-v-Bình

(1) Vì nồi trên nén nấu thịt ba ba và rau rền, không được dùng cái rau rền.

Bun cái rau rền, ăn vào sẽ bị tháo giật.

HẠT SAN

Mai hay hôm?

T. T. T. Bằng số 263 trong truyện « Phiêu lưu »:

Người lữ khách di gần tới quán thi trại gần tối. Sao Mai đã mọc ở cuối phương trời.

Sao Mai mọc thế thi sớm quá, sớm gần mười hai giờ. Có lẽ tác giả, một nhà khoa học, biết rằng sao Mai và sao Hôm chỉ là một, nên dùng lẩn lộn cho có vẻ ra con người thông thái. Nhưng có lẽ rồi tác giả gọi buổi sáng sớm là hoàng hôn và buổi chiều tà là bình minh mất, vì hai buổi sớm, chiều cùng là crépuscule trong Paáp văn mà! Gọi lẩn lộn không hề gi.

Cái dấu hỏi la.

Cũng T. T. T. Bằng, số ấy, trong truyện Tráng số đặc đặc :

... rồi thang nay ra trong óc một cái dấu hỏi to tướng nó sẽ giữ mãi một điều bí mật làm cho người ta sẽ phải khờ sờ, có lẽ đến xuốn đời!

Cái dấu hỏi to tướng bằng bao nhiêu? Chắc hẳn chả to hơn cái sọ được. Mà sao cái dấu hỏi lại giữ mãi được một điều bí mật làm cho người ta sẽ phải khờ sờ? Thiết tưởng có hiệu ra ở trong óc thi chỉ hiệu ra một câu hỏi thôi, chứ sao lại hiệu ra được một cái dấu?

Văn lai.

Cũng T. T. T. Bằng, số ấy, trong truyện « Lòng thương »:

... mà người ta vi với một góa phụ áu sầu.

Một góa phụ? Thị sao không viết

Mách giúp

MỐI GIA ĐÌNH NÊN BÈ Ý! KHI HẾU SỰ KHỎI RỐI TRĨ!

Mùa hè năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lâm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hòn mê, lâm Kinh, Ban, Trái, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRÂN CHÂU TÂN » thời bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cát có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhân.

BẮC-ÁI
100 Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

một người đàn bà góa? Mà muôn tàu thi tàu hồn: một quả phụ!

Và văn thura.

Cũng trong bài ấy:

Chàng lịt thân hành mang đến tòa soạn tờ báo « Sương hoa ».

Chừng tác giả sợ viết « chàng thân hành » chưa đủ rõ nghĩa, khi đọc giả tưởng làm rằng chàng nhờ người khác « thân hành » mang đến, nên phải thêm chữ « lịt ». Hay « lịt thân hành mang đến » là mình thân hành mang xác mình đến?

Sao nhút nhát thế?

Khoa học số 216 trong truyện « Thầy địa lý »:

Tôi đoán chắc là thầy địa lý. Đánh bạo, chúng tôi đừng dại cung kính chào. Cụ vui cười đáp lại chúng tôi...

Tưởng đánh bạo đừng dại làm gi! Nếu chỉ để cung kính chào thôi thi thiết tưởng cũng chẳng gồm gìে cả mà phải « đánh bạo ».

Nghiêm hay từ?

V. B. số 854:

Bắc-Ninh — Tin mừng — Chúng tôi vừa hay bạn Phạm quý Lan, ở xã Hội-phụ, Tứ-sơn, Bắc-ninh đã vâng lệnh bà nghiêm mầu làm lễ thành già thất với một bạn gái, ở Thái-bình.

Ý chừng cụ bà « nghiêm » lắm. Còn cụ ông thi chắc hẳn là từ phu hay huyền đường. Mà cần thận quá! phải nói rõ « làm lễ thành già thất với một bạn gái ». Số độc giả tưởng làm là với một bạn trai?

Thể thi lịt thực đấy!

V. B. số 856 trong mục « Tin Saigon »:

Người trưởng thuật cuộc đấu đá không ai lạ hơ là Trần dinh Khiêm.

Nhưng người trưởng thuật cuộc đấu đá lại chính là Trần dinh Khiêm, thể mới chết chứ!

HÀN ĐÃI SÀN

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Andenne Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ TỦ VÀ PHÒNG KHÁM BỆNH
16 & 18, Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tél. 242

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SẮP

XIN NO
của CÁC BÁCSY CHUYÊN MÔN CHẾ RA
BÁN TẠI
các hiệu bào
chỗ Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI-LÝ
15, RUE RICHAUD
HANOI

Đã có bán

Thieu Lam

Quyền - Thuật đấu-pháp đồ-bản
118 hình vẽ song luyện

Do một nhà đại quyền sư phái
Thieu-Lam đã khéo xếp đặt các lối
đánh đỡ liên tiếp nhau và cách biến
rèng rất hợp phép tắc theo sức
trung bình của mọi người khiến ai
cũng có thể hiểu và học lấy một
mình được.

Soạn rất công phu, in đẹp, bìa 7
màu, sách dày 130 trang.

Giá bán 0p.30 một cuốn

MINH - PHƯƠNG XUẤT - BẢN

Tổng phát hành toàn cõi Bắc-kỳ
LIBRAIRIE CENTRALE

110 Rue du Pont en bois - Hanoi

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho
M. Tô-vân-Dức

Các ngài muốn mua thi gửi thêm cho
0p.06 nữa là 0p.36 bằng tem cũng được

* Xin nhắc các đại-lý, nhà nào chém
gửi về hàng tháng vẽ, chúng tôi sẽ
định gửi sách bản *

KHÓA CẤP DIỄN



HEO tục làng, cứ ba
năm lại có một khóa
cấp diễn. Bao nhiêu
ruộng quan phản phát
cho nhân dân đều thu về để phản
phát lại. Mỗi xuất hai sào, lần lượt,
bắt đầu từ trên trỏ xuống đến hàng
xã nhép. Vì thế mà bao nhiêu nạc.
các ông trên vạc hết còn để cho bọn
dưới những xương xẩu tút đi. Cũng
vì thế mà xã Chính thường thờ σ.
lanh đậm trong khi các ông kia vồ^{vô}
vập như mèo thấy mỡ. Ay là chưa kể
các ông còn hý hửng được dự vào
bữa chén của ông tiên chỉ mời làng,
nghe là mời từ hương lý trở lên
đến chức sắc.

Nhưng khóa này khác hẳn mọi
khóa. Ngót tháng trời, không mấy
ngày bắc xã không nhắc nhởm tới.
Bác chờ đợi, mong ngóng như khi
còn hé bắc mong ngóng tết ngay từ
hôm hai mươi tháng chạp. Đến nỗi
vợ bác phát gắt : « Nó đến thì rồi từ
khắc nó đến, việc gì mà mình cứ
bồn chồn nhắc nhởm luôn, mất cả
công cả việc ».

Bác không cãi, chỉ mỉm cười, yên
lặng. Nhưng lòng bác không sao
yên lặng được.

Bác mong ngóng không phải vô
cớ : vợ chồng bác quắn bách quá,
đã phải bán sạch ruộng cho bà
chánh Bá. Bà ta vốn là một người
làm ăn chắc chắn, cần thận, hay
trông rõ bỏ thóc. Thấy bác ngoài
mấy thước đất ở không còn gì bảo
lĩnh, bà ta không ngăn ngại, đã thu
về hai mẫu trước kia vẫn cho
bác thuê, chỉ để lại cho bác lĩnh
canh bảy sào ruộng cũ của bác. Bà
thường nói một mình : « Thế cũng
là tử tế lắm rồi. Chứ ai dại gì nắm
dao đằng rưỡi ».

Xã Chính không lo phiền. Bác tin
chắc ở lời thầy bói, ở ngôi mộ, ở
lời ông lý Khóa mà bác cho là một
vị thánh sống.

Vả lại, xong công việc sang cát,
còn bao nhiêu vốn liếng, bác đưa
cả cho vợ con bôn tần. Nhờ cái
thùng vải sồi của vợ, nhờ hai bồ
hang của con, nhà bác sung túc, lại
đè ra được ít lời. Sự may mắn ấy
đủ làm lòng mê tín của bác quên
được nỗi lo phiền.

Nhưng bác chưa mẫn nguyện.
Bác thấy xã Bứng, xã Bật, người
nào cũng cấy hàng bốn năm mẫu.
Những ruộng ấy toàn là ruộng quan
bộ thuê được của các ông trên. Bác
bắt chước, cũng đi khắp làng, chọn
những ông nào mà bác cho là túng
bẩn nhưng đứng đắn, thực thà. Bác
biết rằng phải thuê ngay từ hai
năm, một năm hay ít ra bảy tám
tháng trước ngày cấp diễn. Không
có thi họ thuê tranh mất. Còn giá
ruộng cao, hạ là tùy từng thứ bực.
Có nhiều phần ruộng rẻ thôi ra mà
bác không dám màng tới. Vì nó là
của những tay hóc búa, thường dâ
gán cho bốn năm người rồi cũng
nên. Thế mà tiền thuê ruộng tibi

phải trả trước hoặc cả, hoặc nửa,
hoặc một phần ba, phần tư, tùy
theo sự khẩn cấp của nhà có ruộng.

Bác tính ra bắc thuê được của
ông hàn Năm hai sào thuộc vào số
thượng đẳng diễn. Ông ta đòi tám
đồng. Bác vật nài mãi, bớt được
năm hào và đã trả trước bốn đồng.
Bác lại thuê được của hai cha con
ông chánh Hăng bốn sào thuộc vào
trung đẳng diễn, nhưng cũng tốt
chẳng kém gì hạng thượng đẳng.
Bác trả trước một nửa là năm đồng,
còn bắc sẽ giao lại sau khi bắt
ruộng. Bác đặc chí cho là bốn phần
ruộng ấy bắc thuê được rẻ quá.
Ngoài ra, bác còn thuê được của
ông lý Cốc, ông hương Canh, ông
khán Kiệu sáu sào đều thuộc hạng
trung đẳng. Bác trả trước người
một đồng, người đồng ruồi, người
hai đồng, tính ra bắc thuê tất cả
được mẫu hai và ba chục bắc thuê
bắc đã trả được mười hai đồng ruồi.

Nhưng hôm nay chính là ngày
cấp diễn thì bao nhiêu mong mỏi,
chờ đợi đã dồn ra lo lắng vàn vơ.

Bác rẽ vào, ngồi cạnh xã Bứng
và nhếch mép cười một cách nhạt
nhéo. Bác lật ngửa cái bát sành úp
trên chõng tre : « Bà hàng cho tôi
bát nước. » Rồi quay sang hỏi xã
Bứng : « Thế nào, khóa năm nay
cũng như mọi khóa chứ ? »

Xã Bật gác một chân lên dùi gối,
trả lời :

— Rắc rối lắm !

Xã Chính sững sốt :

— Sao ? Sao lại rắc rối ?

Xã Bật dắc chí rung dùi cười :

— Rắc rối là rắc rối, chứ còn sao
nữa ! Rắc rối ngay từ chóp bu trở
xuống.

Xã Chính dương to dội mắt như
đợi cái nguy hiểm sắp tới.

Xã Bứng phì cười, rồi giảng giải :

— Bác nói như thế thì bắc ấy hiểu
thế nào được. Đề tôi kể cho mà
nghe. Thế này này : vừa rồi hai
quan tại chúc co gửi thiếp về trình
làng. Một quan mới thăng Thị độc
học sĩ đổi hàm chánh ngũ.

Xã Chính hỏi :

— Sao bác biết là chánh ngũ ?



Bác lo và bác đâm ra ngò vực, ngò
vực cả những người mà bác chắc
chắc là tử tế, thực thà xua nay.
Không sao được, bác dànvin vào
số mệnh : « Á sà, số mệnh khá thì
vạn sự đều nên ».

— Nay bác Chính ! đi đâu mà
hấp tấp, vội vàng, đầu cuí gầm
xuống thế kia ?

Xã Chính giật mình, ngưng lên,
thấy xã Bứng, xã Bật ngồi ở trong
quán nước.

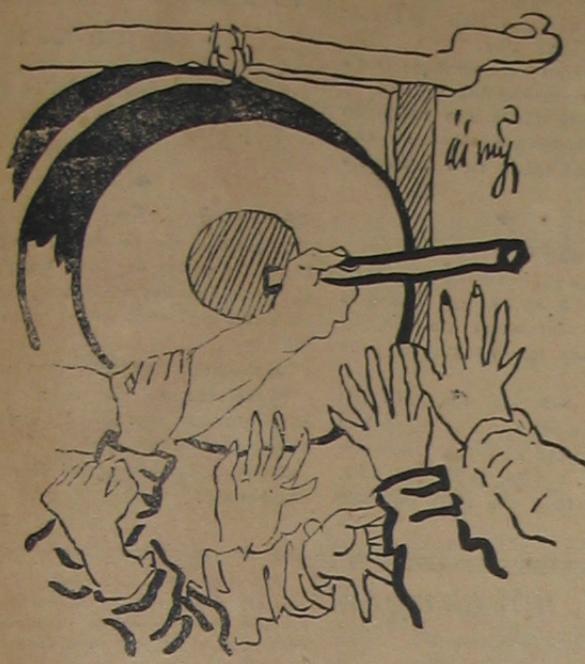
— Thi các cụ bảo thế, chứ mình
biết quái gi. Còn một quan được
thăng Hàn lâm thì độc đổi hàm
tòng ngũ.

Xã Chính ngắt lời :

— Các quan người thăng hay
không thăng thì người vẫn án liền
duới cụ nhón tuồn chử sao ?

Xã Bứng cười :

— Nếu thế thì đã chả rắc rối.
Đằng này còn vướng cụ lãnh người
lại tòng tử mới chết chử.



con trâu

TRUYỀN DÀI của TRẦN-TIỀU

(Tiếp theo)

— Thị cụ ăn trên hai quan... cho khỏi rắc rối.

Xã Bึง trợn mắt, cãi :

— Ăn trên thế quái nào được ! Một dẳng vắn, một dẳng võ. Thế mà võ bao giờ cũng kém vắn những hai trật.

— Rầy nhỉ ! (Xã Chính bấm đốt tay) chánh ngū rồi đến...

Xã Bật tính giúp :

— Rồi đến tòng tú, rồi đến chánh tú.

Xã Chính mừng rõ, cười nói :

— Thế thì quan... quan phủ người ăn trên cụ lanh đứt đi rồi còn rắc rối gi nữa.

Xã Bึง :

— Đã dành rằng thế, nhưng còn quan huyện người tòng ngū, bước lên hai trật nữa thì cũng tòng tú như cụ lanh.

Xã Chính vốn tinh nhuệ và thích hòa giải :

— Thế thì cụ lanh người cứ nhường quan huyện ngay đi có hơn không ? Một dẳng tại chúc, hầm mõi năm một tháng. Một dẳng hầm cứ thế cho đến suốt đời.

Xã Bật ngửa mặt vừa nhở râu cầm vừa cãi :

— Nếu cụ nghĩ như bác thi đâm chả rắc rối. Đẳng này cụ lại cho là khéo trước cụ vẫn ăn trên, ăn trên cả quan phủ nữa. Vậy bây giờ có nhường thì cụ chỉ nhường một quan phủ thôi.

Xã Chính vẫn giọng hòa giải :

— Thế thì quan huyện nhường cho cụ lanh để người hả dạ... mà tôi thiết tưởng cụ lanh người tuân

tác. quan huyện cũng nên nhường là phải. Rồi khóa sau...

Xã Bึง ngắt lời :

— Ài chả muốn thế, nhưng mà ông cụ nhà bác có nghe cho đâu. Ông cụ bình như có thâm thù gì với cụ lanh bay sao ấy. Ôngvin lấy câu ví : *văn thời ngū phàm đã sang, võ thời ngū phàm còn mang gươm hẫu*. Ôngvin vào đây mà nhất định bắt cụ lanh phải nhường. Chứ quan huyện người cao xa, biết đấy là đâu, còn cái trình hàm là theo lệ làng đó thôi.

Xã Chính hỏi :

— Thế việc đã ra đến làng chưa ?

— Hôm nay đây. Rồi phải đến quan xứ mới xong, vì ông lý Các muôn đề quan phản xú.

— Phiền nhỉ !... Nhưng mà đâu thế nào cũng chẳng thiệt hại gì đến cảnh minh.

— Sao lại không thiệt hại ? Thiệt hại lắm chứ ! Nếu việc ấy cứ kéo dài mãi. Đến lượt chúng mình bắt ruộng thì liệu còn đủ thời giờ mà cấy được không ?

Xã Chính muốn bàn sang chuyện khác :

— Thế ngoài việc rắc rối ấy còn việc gì ngăn trở nữa không ?

Xã Chính hỏi và trong lòng nom nớp sợ.

Xã Bึง ngậm hụm nước chè, bút thuốc xong, quay nhô toet ra ngoài đường rồi thủng thỉnh nói :

— Còn khói việc... Việc lấy trộm đất ruộng quan này. (Xã Chính giật nẩy mình, mặt tái mét. Vì bác cũng có lấy trộm vài chục viên đất

về dắp các gốc cau. Bác không dám hé răng, sợ vỡ lở). Việc phân chia ruộng cho bọn xã mới bầu cử họ dè lấy tiền sửa sang ván chì này. Việc ấy mới lại càng rối bết... Bác tính, ruộng quan bao giờ cũng chỉ có ngắn ấy mà bọn xã cứ càng ngày càng dè mài ra thì lấy ruộng cóc đầu mà phân phát cho đều... Nghe đâu các cụ bàn định tổng họ ra ngoài bãi. Nhưng khó lắm, vì tất họ đã chịu, nhất họ lại có bọn tay học về xúi ngầm. Các cụ cho bọn ấy toàn là tay cộng sản và rồi thế nào các cụ cũng kêu quan bỏ tù. Phải đấy ! cứ bỏ tù tuốt cả cho đỡ rắc rối.

Xã Chính không sao bỏ được câu chuyện trộm đất, bèn hỏi :

— Thế còn việc đào trộm đất, các cụ bàn ra sao ?

— Việc ấy, nghe đâu các cụ định bắt lôi dương thứ, nhưng mà đương hứ khi nào họ chịu. Rồi họ sẽ lôi những người lấy trộm đất ra trình làng. (Xã Chính run cầm cập). Và lại, các cụ có ra lệnh cấm và bắt họ trồng nom đâu ?... Thế mà việc cũng khó phân xử đây nhé. Mắc cái những người phạm vào lôi ấy phần nhiều là những người tai mắt cả.

Xã Chính nghe câu ấy sung sướng như người vừa thoát nạn. Bác đã nhìn thấy chỗ dựa. Sau này, dù có thế nào, đã có các ông ấy ra đương đầu.

Nhưng bác vừa dời buồn ra vui vì câu nói vô tình của xã Bึง thi khốn nạn ! một câu nói cũng vô tình của xã Bật lại làm cho bác dời vui ra buồn :

— Cố ! Họ dại gì lại đem những ông ấy ra trình làng. Rồi các bác xem, họ sẽ lôi những anh thấp hèn, « nép » về như hạng cảnh minh. Làm thế, họ sẽ vừa được lòng các ông ấy, vừa tránh được lỗi của họ.

Ngoài đường, kẻ đi người lại mỗi lúc một đông. Xã Chính ngồi không yên. Bác lo và bác tưởng như ai cũng dè ý vào bác. Câu chuyện còn dở dang, bác đã vội đứng dậy ra về.

Xã Bึง cầm tay Chính giữ lại, nói :

— Đì đâu mà vội, việc bắt ruộng còn xoi mới đến bọn mình không biết chừng, có khi hàng tháng... À này, tôi nghe thấy họ đồn rằng áy

cũng thuê ruộng quan cây, phải không ? Bao nhiêu cả thảy ?

Xã Chính bất đắc-dĩ lại phải ngồi xuống, trả lời :

— Hơn mẫu Đằng áy cũng thuê bốn năm mẫu như mọi khóa chứ ?

— Không. Khóa này hai chúng tôi cũng chỉ thuê mỗi đứa có hơn một mẫu như đằng áy thôi. Vẫn biết thuê được nhiều thì lợi đấy, nhưng mà, nguy hiểm lắm. Sợ lại nбу lão xã Khán độ nào. Hắn thuê những năm mẫu mà rút cục chỉ bắt được bốn, còn một mẫu bị họ tranh cướp mất cả. Cảnh minh « nép » về, hắn bị họ tranh là cứ việc mất đứt, không còn kêu vào đâu được... Thế đằng áy thuê của những ai ?

— Của ông hàn Năm...

— Thôi, ông áy thì chắc chắn lắm nhưng mà đất. Tâm đồng phải không ?

— Bảy đồng ruộng. Trước ông ta cũng đòi tâm đồng, đằng này vật mài mãi ông ta mới bớt cho năm hào.

— May cho đằng áy gặp lúc ông ta dể tính. Đằng này cũng đã dì bốn năm lần khẩn khoản mãi mà ông ta nhất định không chịu bớt... Thế còn những ai nữa ?

— Bố con ông chánh Hằng, ông...

Xã Bึง ngắt lời :

— Ông bố thì chắc, chứ ông con thì nguy hiểm lắm. Hắn cờ bạc, nợ đia, có khi đã cho thuê ba bốn chỗ rồi cũng nên. Sao mà đằng áy táo bạo thế. Ai lại không biết rằng hắn ta liều lĩnh, bạt mạng.

Xã Chính chưa hết lo về việc trộm đất, bây giờ lại lo thêm việc ruộng. Sóng bác cũng cãi giọng :

— Có thể nào thì đã có ông đó chịu.

— Phải, rồi đằng áy cứ ra mà bắt ông bố chịu. Còn những ai nữa ?

Xã Chính giọng rầu rầu :

— Ông lý Cốc, ông hương Cảnh ông khán Kiệu.

Xã Bật từ nǎy vẫn ngồi nghe, cắt tiếng :

— Ai chán khán Kiệu thì mất già Hắn vào Thanh từ hôm kia rồi, còn đâu. Bác này mới học đòi có khán, bà ai cũng chộp lấy.

(Còn nữa) TRẦN TIỀU

Đi ra bùi biển
trước là di đường lầy
Sức khỏe. Sáu là phò
tâm thần đep đẽ.
Nếu các bà mặc một cái áo
tâm lanh may, không đét. Không
đung lối may, không khieu
thi phảng, những lanh giàn
về đên sicc khỏe là khéo
các bà muôn co
Một cái áo lán hoàn toàn
viva đep lai via bên
Xin đổi cho được,
Áo có dấu hiệu
CéCé
Của chính hằng
Cụ Chung
đết ra



Của Thoz

Bờ hè trước mặt

Lý Toét say rượu qua đường hỏi người :

— Ông làm ơn chỉ cho số nhà 40.

— Ở bờ hè trước mặt.

Sang đến bờ kè bên kia, muốn cho chắc chắn, Lý Toét lại hỏi người đi qua :

— Thưa ông, đây có phải là bờ kè trước mặt không?

— Bờ kè trước mă? Ở bên kia chứ.

— Tôi hỏi bên kia, người ta bảo là ở bên này.

Của N. T. Định

Dịch xác

THẦY GIÁO — Anh Năm, vua Giả-long lên ngôi năm nào?

— Năm ...

— Bài vừa học sao anh không thuộc?

— Thưa thầy, con có thuộc, nhưng hôm nay thầy dặn chúng con có biết cái gì đích xác mới nên nói. Lúc vua Giả-long lên ngôi, thì con chưa ra đời, con không biết đích xác nên con không dám nói.

Của L. Quản

Nhớ tầu

CHỦ NHÀ — Sao mày không gọi tao dậy? nhỡ lâu mất nửa giờ rồi!

ĐÀY TÓ — Thưa cậu, đồng hồ nhanh mươi phút, chỉ nhỡ có hai mươi phút thôi à.

Của Vua cười

Trong công đường

ÔNG HUYỆN — Thầy đã trayền cho bọn lính cơ xuống lăng A. B. áp gát tên lỵ trưởng lên dây chur?

THẦY THỦA — Da, da.

— Sao từ hôm qua đến nay chưa thấy lên?

— Da bầm quan, có lẽ người cai cơ không hiểu.

(Gật) — Minh là người bè trên, nếu không làm cho kẻ dưới quyền mình hiểu mình được thì mình là đồ tôi, là con bò, thầy đã hiểu chưa?

— Da, chưa.

Mộng hụt

A — Đêm qua too năm mơ được làm vua.

B — Ô! thích nhỉ?

A — Nhưng lúc quá, tao lại làm vua... trong một tích luồng hát bộ.

Của H.Thu

Râu

THẦY — Kẽ vài giống có râu nghe thử?

TRÒ — Con mèo, con dê...

— Gì nữa?

— (rua sợ) — Vâ... vâ... thằng.

Hỏi dò

THẦY — Ba anh làm gì?

TRÒ — Ba tôi buôn bán.

— Mẹ anh làm gì?

— Mẹ tôi nấu ăn.

— Thế chị anh?

— Chị tôi lấy chồng rồi à.

Của N.V. Yên

Đề cho đỡ buồn

QUAN TÒA — Sao anh lại đi bể trộm ngô của người ta.

TỘI NHÂN — Bầm quan lớn, tại con ngồi không ở nhà một mình, bùa quá nên con tìm cách làm việc cho đỡ buồn.

Của N. X. Bảo

Nghề tự do.

Ông Chủ Báo — Chữ ông khó đọc lắm. Sao ông không đánh máy những bài thơ của ông?

Thi Sĩ — Nếu tôi biết đánh máy, ông thường tôi còn làm thơ nữa sao?

Thu xếp khéo.

Xã Xé cho Ba Éch vay ba hào để mua một vé Lombola Ánh Sáng. Xã Xé đòi mãi tiền không được. Một hôm, Ba Éch trả lời như thế này :

— Tôi không trả lời bác được, vì tôi không có một « bảo đại » nào, nhưng tôi cam đoan với bác rằng, nếu tôi trúng tòa nhà gạch tôi sẽ cho bác thuê với một giá hạ, lại vui lòng trả ba hào ấy vào tiền nhà tháng đầu; nhưng nếu không may ra tôi không trúng, tôi sẽ xin trả lại bác cái vé số này mà tôi coi như mua hộ bác, như thế chúng ta không nợ nần gì nhau nữa.

(Tiếp theo trang 7)

Hay nếu ông cố viết luôn trong một trăm năm cho khỏi phải xuất bản thì càng tiện.

Chứ ông cứ « automatiquement » mà biến tư tưởng ông ra sách. — bây giờ ông đã có hơn 40 quyển rồi, — thì độc giả chúng tôi chả mấy lúc mà thành ra « automate » cả.

Lại tại sao?

Chúng ta phải cảm ơn ông Thiết Can, vì nhờ có ông mà chúng ta đã được biết nhiều tài liệu quý báu và hay hay áy của các nhà văn.

Nhưng sau khi đọc toàn bài phỏng vấn ấy, nghĩa là ngoài câu trả lời của các nhà văn, được đọc cả văn của ông Thiết-Can nữa, chúng ta thấy cần phải hỏi như dưới :

ĐIỂM BÁO

— Tại sao ông Thiết-Can lại đi phỏng vấn?

Vì rõ ràng là ông Thiết-Can nên đã làm cái việc gì khác thì hơn.

Thiện Si

Cũng phỏng vấn.

Cuộc phỏng vấn của ông Thiết Can không lấy gì làm hay lắm. Muốn tìm những tài liệu hay và là hơn, chúng tôi sẽ mở một cuộc phỏng vấn như thế này :

« Tại sao ông chưa thói viết văn? »

Đề hỏi các nhà văn tự cho mình là tài giỏi xưa nay. Chắc là sẽ được biết nhiều điều mới lạ.

Chúng tôi sẽ phái người đi phỏng vấn đến nơi.

T. S.

Melle Như Mộng, Bắc-ninh — Trong cuốn sách Bé-đa của nhà Học-chính xuất bản cho học sinh ban Cao-dâng tiễn-học dâng, (1934), về mục « Kinh tế nước Nhật », có câu :

« Kỹ nghệ Nhật-bản chỉ chế ra những hàng hóa bình thường, chứ chưa thể sản xuất được những máy móc tinh vi (như ô tô) Như vậy có đúng không?

— Không đúng. Kỹ nghệ của Nhật đã tiến bộ và tinh vi không kém gì kỹ nghệ các nước Âu Mỹ. Nhưng ô tô của Nhật chế ra cốt bản rất rẻ, và có lẽ thế không tốt hẳn bằng những hàng ô tô có tiếng Úc Mỹ, Anh hay Đức. Đến thứ máy móc tinh xảo nhất là máy tàu bay, Nhật cũng chế được: vừa đây, chiếc Thần Phong, hoàn toàn bằng nguyên liệu của các nhà máy Nhật, đã bay từ Tokio đến Londres và trở về vô sự — một kỷ lục mà chưa nước nào chiếm được.

Thanh Cao, Hanoi. — Tại lâm sao ông thống sứ Châtel, trước khi ký nghị định cho ông Ngô Văn Phú ra hàng ở tỉnh Thái-ninh mà không được bấy giờ thì tình cảnh rất khốn đốn. Thường thường, người ta không hay đề ý đến đám dân nghèo và hèn yếu. Những kẻ có thế lực hay công trạng vẫn được trọng đại hơn. Nhưng bạn chờ với lo : ra trước tòa án cai trị thế nào bấy giờ cũng trở về với dân Thái-ninh?

— Đó chính là câu mà chúng tôi cũng đang tự hỏi. Bởi ông Phú không có bấy giờ cũng không sao, chứ dân nghèo Thái-ninh mà không được bấy giờ thì tình cảnh rất khốn đốn. Thường thường, người ta không hay đề ý đến đám dân nghèo và hèn yếu. Những kẻ có thế lực hay công trạng vẫn được trọng đại hơn. Nhưng bạn chờ với lo : ra trước tòa án cai trị thế nào bấy giờ cũng trở về với dân Thái-ninh.

VÔ - ĐỨC - DIỄN

KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Negrer
HANOI — Tel. 77

Áo tắm bê

Hiệu dệt

PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ, HANOI — Tel. 974

hiện đương trưng bày nhiều kiều áo tắm mới lạ.
Trước khi đi nghỉ mát, xin mời các bà, các cô lại lựa chọn kiều áo để so sánh với các hàng khác.

AI MUỐN ???

Rõ sự huyền bí
của 65 trô Áo-
thuật, xin gửi
mandat hoặc
tem Op.59.
(Xem thêm op.15
cười phi).

Hãy đọc
ÁO - THUẬT
TẬP - CHÍ
Bản nguyệt san
khảo cứu về
khoa Áo-thuật. Một năm 2p40. Số tháng
Op.20. Thor, mandat gửi cho:
NGUYỄN THÀNH LONG
chủ nhiệm Áo-thuật tạp chí
146, Rue des Marins, Cholon (Cochinchina).

Phạm Lê Bồng

sứa soạn đi TÂY

GOUVERNEMENT GÉNÉRAL DE L'INDOCHINE	
Titre d'identité	
No B 59089	
Tên họ Phạm Lê - Bồng	
Người nước Nam - Cường	
Nghề nghiệp Bảo - Hoàng	
Ngày sinh cùng với báo Xứ - Sở	
Hanoi, ngày 21 Juin 1939	
Điểm chỉ và chữ ký	
	
<p>Giáu hiệu</p> <p>Giáu riêng về đầu và người : Ông nhẹ. — Một chân thấp, một chân cao, cách nhau độ 3 phân bằng bờ dày đế hia.</p> <p>vết riêng : giữa ngực, 1 vết sâu hình cái kim khánh, đọc 5 phân ngang 2 phân.</p>	

Giấy căn cước của ông Phạm Lê Bồng



ÔNG BỒNG TẬP CHÀO



Mỗi bài diễn văn đều đánh số riêng. Ông nhớ khéo kèo nhầm. Bài số 1 ông sẽ đọc khi lên máy bay; số 2, khi ở máy bay xuống; số 3 lúc đến thuê phòng ngủ... Chỗ nào nên cúi đầu, chỗ nào nên ngừng lên, đều có chua rõ ràng cả.

BÀ BỒNG BẢO ÔNG BỒNG—Sang bên ấy, các báo có chụp ảnh cậu, thi cậu cứ đứng nghiêng như thế này. Người xem ảnh sẽ không biết cậu đội mũ cánh chuồn một cánh và đi có một chiếc ủng.



ÔNG BỒNG DẶT ÔNG TÔN THẤT BÌNH — Khi nhận được điện tín báo tôi đã bước chân xuống đất Pháp, trong tờ Nam-Cường và Xứ-Sở, mỗi kỳ ông phải đánh riêng hai cột đầu trang nhất, phông in « ảnh tôi bắt tay các quý quan bên ấy ».

ÔNG BỒNG BÁN KHOẢN — Khó quá! Không biết đến Paris sẽ mời được những quan nào uống sâm banh cho mình!



Phóng sự tờ mờ
của TÔ TÙ'

Tại sao uống thuốc hoài mà không khỏi ?



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rãnh có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng.

Trong Nam, thuốc ho, điều kiện của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUÁN Cholon bào chế được tin dùng như là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau lẹ, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mời biết cái tài trị bệnh của thuốc PHỤC HƯNG.

Bắc-phé Cứu-hỗ trợ

Trị các bệnh ho mới phát, ho khép, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, đờm rời ho sản hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bả vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ớn lạnh, xót xa trong phổi. Hiệu nghiêm trọng 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00.

Phụ-nữ Bách-yến

Trị kinh nguyệt không đều, haj trồi sụt. Huỷ kinh bầm đetty, huyết kinh khi nhiều, khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng dạ dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mệt mầu, mắt xanh, đau thắt lưng. Uống trong 1 hộp Bách-yến-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00

Cố-tinh Ich-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Môn tinh, Huỷ tinh. Các chứng bồi hộp, choáng váng, đau xây xẩm, bết liền trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết đau mỏi các khớp xương, không còn đau lưng, lòng thấy băng hái, làm việc phấn chấn hơn lên, không biết mệt, hết mờ mòng.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lầm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc Cố-tinh Ich-tho là chỗ bình không trở lại.

Giá mỗi hộp 1p.00
(Giri Contre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc:
VĂN HÓA

8, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:
VŨ - ĐÌNH - DÂN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu-Bắc Haiphong
Nguyễn-văn-Bức, 11 Rue des Caisses Hanoi

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 5)

(Dưới đây là thư của một người họ hàng Ford yêu cầu N.N. đăng lên báo)

Cuộc đình công ở hảng Ford kéo dài

Đã ba hôm nay, từ ngày thứ ba 13-6, 300 thợ hảng Ford nghỉ việc. Trước khi họ đình công, có đưa bản yên sách lên cho chủ đòi mấy điều cốt yếu.

1) Lương dưới 0p.60 tăng 30%. Trên 0p.61 tăng 20%.

2) Giờ làm quá làm giả gấp đôi.

3) Chiều thứ bảy phải làm việc, tính công nửa ngày, không được tính giờ.

4) Không được đánh đập và cúp lương.

5) Không được đuổi đại biểu và thợ. Đã nhiều lần thợ lên tòa thanh tra lục động yêu cầu can thiệp nhưng vẫn chưa có hiệu quả.

Sáng ngày 15-6, hồi 9 giờ sở mật thám cho bắt một người thợ tên là Dân, tu cho là xui giục anh em nghỉ việc.

Một người thợ

Cùng ông Thiết Can, phóng viên báo Con Ông

Ông phỏng vấn tôi. Tôi đã trả lời. Tôi đã thành thực mà trả lời. Vì, sự thực tôi không nhớ tôi vẫn bắt đầu viết văn từ năm nào, và sự thực, tôi không hiểu vì sao tôi viết văn.

Thế là, là quê! Trong « Con Ông » số 3, ông lại viết về tôi những câu có giọng hờn dỗi và mỉa mai được.

Tôi có thể trả lời ông bằng những « lời to tát », bằng những lời văn hoa, bằng những lời không thành thục, nhưng tôi không muốn thế.

Khái Hưng

Cũng trong bài phỏng vấn đó, ông Thiết Can có thuật sai một câu trả lời của tôi khi ông hỏi tôi về ông Thế Lữ: « Ông Thế Lữ không có dây, nhưng sáng mai ông có thể gặp hắn được... »

Tôi nhớ rõ bôm ấy tôi không dùng chử hán, và từ xưa tới nay tôi cũng chưa dùng chử ấy bao giờ đối với bất cứ ai. Vậy xin cải chính lời ông Thiết Can.

K.H.

BÁO, SÁCH MỚI

« NGƯỜI MỚI », cơ quan văn chương và xã hội, tập mới (série nouvelle), do một số các bạn trẻ chủ trương và viết bài.

Xuất bản mỗi tháng 2 kỳ, ngày 5 và 20, giá báo: một số 0p.10, 6 tháng 1p.00, 1 năm 2 p.00.

Thu từ và mandat gửi cho:

M. Nguyễn-thượng-Khánh
75 Julien blanc (Etage) Hanoi.

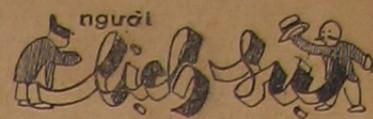
— Đông Phương tạp chí, giá mỗi số 0p.15.

Tòa báo: 21 Galliéni, Mỹ-tho.

— Bắc Kỳ dân báo, ra ngày thứ bảy; báo quán: 4 Tô Tịch, Hanoi.

— Sóng lồng, tiểu thuyết của Mai Hưng do nhà Bảo-Tàn xuất bản, giá 0p.15

— Một đêm trong rừng thẳm, của Lê-vịnh-Tuy, giá 0p.05



Nhiều cách xử thế ở Pháp do phép lịch sự mà có. Song, vì theo luân, những cử chỉ lịch sự đó thành thói quen và nhiều khi người ta theo mà không biêt nguyên cớ.

Trong một bữa tiệc, không nên công kích một nghề nào. Ta không quen hết các người trong bữa tiệc thì biết đâu trong số đó chẳng có người làm nghề mà ta công kích. Cũng vì muốn tránh điều bất tiện ấy, trước khi vào ăn, nhà chủ thường giới thiệu các người mời với nhau và đặt xếp các người quen nhau ngồi cạnh nhau.

Khi đánh điem, người ta cung bặt vào phía trong mình chứ không bặt ra ngoài, cốt ý tránh sự phiền đến người khác, có khi làm chán áo người ta.

Khi đánh điem mời ai hút thuốc, phải châm cho mình trước và cho người ta sau; cốt ý là bao nhiêu mùi khói và điem sinh lúc đầu mình phải chịu.

Mời ai uống rượu hay rót rượu cho cả một bàn tiệc, thì khi vừa mở xong chai rượu, mình phải rót cho mình một ít rồi nới rót vào các cốc khác đầy, và sau cùng lại quay lại rót cốc mình cho đầy bằng mọi người. Cốt ý để mình chịu cái vắng hoặc si còn dinh ở chai lúc đầu tiên và những cẩn rượu khi cuối cùng.

MAI HIỀN

CẨU Ô

Cần người làm

— Cần ngay một thiếu nữ thạo tiếng Pháp, giao thiệp lịch sự để tiếp đãi khách hàng. Có sẵn chỗ ăn ở. Hỏi: Hiệu Văn Khôi, 80 Mandarin, Tuyên-quang.

— Cần một ông giáo hay bà giáo có bằng tú tài để trông nom mấy đứa trẻ học ở 3e classe Lycée A. S. trong ba tháng hè ở Đà-sơn.

Hỏi: 8 bis, Avenue Puginier, Hanoi.

— Cần ngay một người có bằng thành chung hoặc tú tài một hay hai phần đi xa dạy mấy cậu bé trong hai tháng hè.

Hỏi: M. Hà Vũ Quỳnh tri châu Phục hòa par Đông-khê.

Tìm việc làm

— Nhận dạy pháp văn và toán pháp, từ năm thứ ba, ban Thành chung giờ xuồng.

Hỏi: M. Tiến: 35 Rue Mandarine Hanoi

— Có D.E.P.S.E.I., B.E. và B.E.P. S. muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia. Hỏi: M. Chung, Cai Electricien, Service des Tranways électriques à Hanoi.

— Trẻ tuổi, có bằng Thành chung, hiện đang học ban tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia. Hỏi: M. Chất, 24 Mac dĩnh Chi, Hanoi.

— Trẻ tuổi, có bằng thất chung,

giỏi Pháp văn, muốn tìm một chỗ Précepteur hay Répétiteur trong vụ nghỉ hè sắp tới. Viết thư cho người « correspondant » của tôi: M. Lê Đức Chung, 13 phố Bắc-ninh, Hanoi.

— Trẻ tuổi, học lực bằng thành chung, muốn tìm chỗ dạy học ở tư gia (Hanoi) Hỏi: M. Định, 10 Jules Ferry, Hanoi.

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN

HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et

Borgnis Desbordes — Hanoi

TÉL. 678



Vêtements d'enfants

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle — HANOI — 53

Nhà chuyên may quần áo trẻ em mở trước nhất

BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG

QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC DO CÀI THEO MẪU

RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LÊ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ DỄ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH LONG

Ngày Nay ở khắp nơi

Tin Huế

LỄ HƯƠNG QUỐC KHÁNH NIÊM
cử hành trọng thể vào ngày
mồng hai tháng năm ta. Lễ này
trước kia không ai nghĩ đến, cả
đức Gia-Long và mấy vị hoàng đế
nối ngôi sau. Có lẽ thời ấy đức Gia-
Long thắng quân Tây-sơn, thi
cũng như anh em trong nhà họ
nhau, nên không ai muốn dùng đến
hai chữ HƯƠNG QUỐC. Nghĩ cũng
phải, vì thời ấy nước không mất
thì hưng quốc thế nào được, có
chăng là phục hưng được Nguyễn
triều.

Nhưng sau hồi ấy khá xa, đức Tiên
đế nghĩ ngay đến ngày hưng quốc
của Triều Nguyễn. Và đặt ra cái lề
và cái lê này. Hằng năm đến ngày
mồng hai tháng năm đát thần kinh
lại được tràng hoảng lộng lẫy.

Nhưng năm nay.
Buổi mai người ta nghe 110 tiếng
lệnh nổ vang trời. Buổi chiều đua
thuyền. Buổi tối có ban võ ca múa
và hát trước Phu-văn-Lâu.

Trong chương trình có nói thêm:
thành phố sẽ thắp đèn và treo cờ.
Đèn thì đã có đèn điện sẵn. Còn cờ
thì treo ít quá. Thành phố Huế đang
ngủ mê mệt nhiên trở mình rồi...
ngủ lại.

Người ta nói với nhau lễ Khánh
Niêm năm nay nhỏ vì hoàng giao thông
ngữ qua Tây. Nhiều người nhà quê
lên tỉnh thành xem lễ ngờ ngác hỏi.

— « Ngày-ngữ » đã đi qua Tây rồi
à ?

— Chừng nào ngày mới về?
Họ nói chuyện với nhau và đưa
mắt liếc về phía hoàng cung một
cách cung kính.

Hoàng đế đi không hẹn ngày về.
Biết trả lời với họ thế nào được?
Nhưng người ta cũng đoán liều:
Có lẽ lúc nào ngày rời được cắp
can (canes) ngày mới rời khỏi
thành Cannes. Còn ông Phạm Quỳnh
và ông Nguyễn Tiến Lãng? Hai ông
này cũng không hẹn ngày về, nhưng
cũng không ai đợi về.

Một tờ báo Pháp, — tờ Excelsior —
vì Hoàng đế nước Nam cởi máy
bay sang Pháp như chuyện mấy
người cởi tấm nệm báu (tapis mer-
veilleux) bay trên không. Một
chuyện trong « Một nghìn và một
đêm lê ». Vì như thế xa xuôi quá.
Giá họ biết chuyện nước Nam thi
họ vi thế này nghe hay và đúng
hơn: « Hoàng đế nước Nam đã ký
hợp đồng... Tây ».

Hồi hoàng gia còn ở Huế những
chiếc xe hơi hiệu P. I. (Palais impérial)
chạy loáng đường và đẹp
không xe nào bằng. Nhưng từ lúc
Hoàng đế ngày sang Pháp, những
xa giá... cao ấy biến đâu mất,
nhường chỗ cho những xe cũng
hiệu P. I. ốp ẹp và xấu hơn xe
trước nhiều.

Hiệu P. I. lần này không biết có
phải của « Palais Impérial » không,
hay chỉ là những xe « Par Intérim »?

Thịnh Khê

Tin Saigon

Nhóm La Lutte bị khám xét lần thứ hai

BÀI giờ chiều thứ ba rồi, nhóm
La Lutte (Tranh đấu) lại bị viên
cò mực thẩm vấn nữa. Nhưng
lần này không khám xét lôi thôi, chỉ
gõ tẩm « lịch trấn » đã đưa sáu
ông Tạ thu Thủ, Trần văn Thach,
Phan văn Hùm, Phan văn Chánh,
Trần văn Sĩ và Nguyễn văn Sở ra
tranh cùi nghị viên Quản-hạt mới rồi.

Những người thường & giữ bao
quán chỉ bị hỏi ba câu mà họ trả
lời « không biết » là:
— Ai viết lịch trấn?
— Ai đem in?
— Nhà in nào in?
Thế rồi ông cò gõ tẩm lịch trào
dán trên tường mang về, sau khi đè
giấy lại đòi sáu chiếu sĩ ấy đến trả
lời mấy câu hỏi...

Ra trước pháp luật

9 giờ sáng hôm sau, các ông Phan
văn Hùm, Trần văn Thach, Phan
văn Chánh và Trần văn Sĩ lại ty
hành chính đại biện. Ở đây, viên
cò mực thẩm Vidal hỏi ông Hùm:

— Ai đặt chương trình của nhóm
La Lutte?
— Tôi.
— Mục đích của ông khi đặt
chương trình này?
— Đặng ra tranh cùi nghị viên

Quản-hạt.

Rồi viên cò mực thám hỏi:
— Tại sao trong chương trình có
những câu: « Phản đối: ngàn quỹ
chiến tranh; Dự bị quân sự, và
đối: rút ngàn quỹ chiến tranh
đặng đào kinh, làm cầu... »

— Đó là những điều bình thường
của xã hội.

Vien cò mực thám lại hỏi:

— Tại sao lại phản đối « ngàn
quỹ chiến tranh »?

— Chúng tôi theo đuổi một chương
trình rõ rệt. Hòa bình xã hội. Phản
đối « ngàn quỹ chiến tranh... » bởi vì
nếu có « ngàn quỹ chiến tranh » thì
chính phủ phải tăng thuế và tăng
thuế tức là có hại cho hàng cần
lao, là những người mà tôi thấy
mặt và bênh vực.

Tới phiên các ông khác vào.
Những câu trả lời đại khái giống
câu trả lời của ông Hùm chỉ khác
là hỏi ai đặt chương trình — tức là
lịch trấn — thi các ông bảo không
biết thôi.

TRẦN-VĂN-LAI (Saigon)

Đổi tem mới lày tem cũ

Còn mua một giá cao tem Bông-
dương và Pháp hàng to thời (hang
nhỏ chỉ mua hàng tem 7 xu trở lên)
đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch,
không rách. Ai có gửi về tôi sẽ
đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới dùng
được.

N - K. Hoan

47, Blockhaus Nord — Hanoi

lâm quen với Campbell. Một cái ông
dài trên đỉnh có cái sọ hói. Người
ta thường tự hỏi không biết tại sao
chân tay ông lại không rời khỏi
tâm trán mảnh khảnh của ông. Dán
deo, dumbo trong chiếc ghế bánh,
ông giống như một con múa rối.
Ông cầu caj và da nghi. Câu hỏi
thứ nhất của ông là:

— Ông có yêu âm nhạc không?
— Có.

— Ở đây, chẳng ai hiểu mô tí gì
hết. Tôi chơi violin. Nhưng mà vì
ông sành âm nhạc thì xin mời ông
đến chơi tôi rồi tôi kéo cho một
minh ông nghe.

Leod nghe thấy liền nói:

— Ông chờ tin mà khôn. Ghé lòm
lầm kia!

Cô Atkins vội kêu:

— Ông khă ô qua! Ông Campbell
kéo hay lầm đáy chử.

— Ông khă ô qua! Ông Campbell
cố lấy một người có thể phân biệt
được tiếng « si » với tiếng « fa »

Campbell nói thê. Leod mỉm cười
chế nhạo lảng xa. Cô Atkins cố tha
xếp cho êm câu chuyện:

— Ông đừng lưu ý tới những lời
ông ta nói.

— Không nguy hiểm gì mà. Nhưng
rồi tôi sẽ cho hắn biết tay tôi.

(Còn nữa)

Somerset Maugham

BÊNH VIỆN

(Tiếp theo trang 9)

còn săn sóc tới họ nữa và họ cũng
khó lòng có thể xoay sở kiếm ăn
được. Cách đây mấy năm, Campbell
đã muốn nghỉ hai tháng. Chỉ
tám hôm sau ông ta đã mò về. Ở
ngoài, ông ta đến vỡ óc vì huyễn
náo và người đi người lại lắp nập
làm cho ông ta kinh hoảng.
Khi đã lành mạnh hơn và được
sống trọn với bạn bệnh nhân, Ashenden
thấy mình ở trong một
xã hội rất ngộ nghĩnh. Một buổi
sáng, bác sĩ cho phép ông từ
nay dùng trưa ở phòng ăn, một
phòng lớn, thấp, cửa rộng, lúc
nào cũng mở, qua đó, những ngày
sáng sủa, ánh mặt trời ủa vào
như thác. Phải một ít lâu, ông mới
hết bõ ngõ trong đám đông ấy. Già
trẻ, đủ các tuổi. Có người như Leod
và Campbell đã ở bệnh viện năm
ấy sang năm khác và định chết ở
đấy; có người chỉ mới đến độ vài
tháng. Một quả nữ, cô Atkins, cứ
mùa đông lại đến, còn mùa hè thì
ở nhà các bà con. Bệnh có đã
gân binh phục hồi, và cô có
thể ở đâu cũng được, nhưng cô chỉ
thích ở bệnh viện thôi. Vì là khách
lâu năm, cô đã chiếm một địa vị mà

hầu hết phải công nhận; cô là
viên thư ký hàm của thư viện và
mày mày tao tao với cò chánh
khán bộ. Cò chỉ thích được chuyện
trò huyền thiên, nhưng chuyện gì
cô cũng thuật lại. Ông bác-sĩ cần
biết bệnh nhân có bỗng lồng khôn,
họ hòa thuận với nhau ra sao, họ có
theo đúng những lời dặn bảo của
ông không. Ít có việc gì thoát được
con mắt sắc của cô Atkins, và cô
trình cho cò chánh khán bộ và bác
sĩ biết. Vì cô thâm niên, cô được
ăn cùng bàn với Leod và Campbell
và một ông nguyên soái già nhởn
nhìn chúc trọng tước cao được người ta
đặt ngồi đây. Bàn ấy cũng không có
gi đặc sắc hơn các bàn khác, nhưng
vì dành riêng cho những bệnh nhân
lâu năm nhất, nó nghiêm nhiên
thành cái bàn quý nhất. Nhiều bà
có tuổi đã cầu kính bức tíc về
nỗi bị người ta hy sinh cho cô Atkins,
dù cô này mỗi mùa hạ vắng mặt
đến bốn, năm tháng. Sau Leod và
Campbell đến một ông quan già xứ
Ấn-dô. Ông đã cai trị cả một tỉnh,
và ông hẳn học mong cho Leod hay
Campbell chóng chết đi để ông lên
kế chánh họ ở bàn nhất. Ashenden

Enseignement par correspondance

Français - Mathématiques - Sciences
A partir du 15 Juin 1939 Mensualités

Préparation au B.E. et au D.E.P.S.I. 4p.00

Cours de 1ère et de 2ème années E.P.S. 3,00

Cours de Français pour les adultes 2,50

Préparation aux Concours d'entrée aux lycées et aux écoles P. S. 2,50

Pour tous renseignements, écrire à l'Ecole TRITON — Hanoi
Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc lâm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tinh người chồng chuyển sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nói tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạch cam, v.v. bắt cử nặng nhẹ, đều được khỏi rút nọc. Thuốc lậu Op.60 một hộp. Giang-mai Op.70. Hạch cam Op.30. **ĐẠI-LÝ:** Quang-Huy Haiduong — Ich-Tri Ninh-binh. Mai-Linh 60-62 Paul Doumer, Haiphong

Docteur
Cao xuân Cầm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỀU và MỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :

158, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiên)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35@một quyển

Thuốc quần
và xì-gà

MELIA

Hút ẩm đóng
và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie L^t 21 B^d Henri-Rivière HANOI

CL KHÁT THANG 10 H. PHẠM PHU THỦ HANOI.

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bò quy già, non dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khép đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhoc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lanh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điền; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hả) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữ, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sỏi, bồ tát, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ like sáu, nếu ai cần phải bồi bồ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngọt dễ ăn; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn sáu viên như chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tràng Dương Kiên Tinh đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phiên, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồ vừa ngọt. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « hắc lực », liệt-dương » được mẫn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người da tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lần đầu gặp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhoc mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa thận liệt dương, bệnh tinh mưu ruột. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chứa tinh chất thuốc phiện (nhà Boan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiên nhỏ chỉ hút 1p.00, nghiên nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, rin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tinh Hồng - Khê

Giá thép và thuốc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơi! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy trong nghiệm, vì ai đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lây không cử môi hay kinh niêm uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cử về thời kỳ thứ mấy, môi hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng!

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Ẩm mạc cùi sâm, bắc thuốc chán, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, già truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng anh theo phương pháp An-Mỹ bán khắp các nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mèn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ em. Bệnh nào thuốc đó, có đưa chí rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rãit ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê đã được báo Toàn-quốc và quan Thống-sư ban khen, các báo Tây, nam-tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Hội tinh vàng » và « Hội-đẹp » bằng sáp trắng, « Hội-đẹp » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu xác công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được qua Thống-tứ ban khoa và được thưởng « Hội-đẹp ». Cả hai cuốn sách thuốc « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-ly, nhà thuốc Hồng-khê tên nhà kỷ dấu hiệu Phật 12 tay.

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muốn khí ra cũ, được đỗ da, thâm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo té thấp, đãi lại được ngay. Chỉ cần Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, té thấp, thể-thao, đau lưng, đau móm, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim thịt, sỏi thận, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thở, xoa đèn khỏi bết, kiến hiệu yô-công. (Ai mua mua xin cứ hỏi ở các nhà Hồi-ly). Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung-Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Hộp lớn: 150 grs brut: 5.000
Hộp nhỏ: 80 grs: 3.000

Tôi mời về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huynh bì vè từ vị và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới trả về quê hương và mở phòng coi bài để giúp bà con giải quyết những sự khó khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như về công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mả

thì biến thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngán phiếu làm tiền nhuân bút, trong ít bữa sẽ nhận được bản số nói dẫu cả về tương lai, dĩ vãng và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT

N° 15 voie 34 — Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)

Giá coi: coi quẻ 1p.00 — Tử vi 5p.00.



Sứa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ
BẢO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hội xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hàng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

VIÊN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đông-Pháp và danh binh vốn 4.000.000 phần lạng, một phần tư đã góp rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 41^o

Món tiền lưu trữ 1.154.678p.4 1

Tính đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHAP SÁNG LẬP NÊN RỘI HỘI LẬP BỘN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN
BẮT HỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI QUÂN LÝ Ở SAIGON
30-31 Phố Paul-Bert — Giây nối số 822 68, đường Kinh-Lập — Giây nối số 24.323

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng AVRIL 1939) là: 1.057.492\$83

Những số trúng ngày 31 MAI 1939

1 Xô hối chín giờ sáng tại số Quán-lý, số 68, đường Kinh-Lập, Saigon
Do bà Pisler ở Saigon chủ tọa, các ông Phạm văn Than, chủ hãng Auto acer-sosires ở Saigon và Trần dũng The, chủ hãng [Cycles modernes] ở Saigon dự tọa.

CÁCH XÔ SỐ — Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộn xô số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung ở hàng phiếu "A" và "A.T." khi chúng thi được hoàn ngay vốn; và cuộc xô số miễn trừ cho hàng phiếu A, T. cũng mở theo cách thức đó. Mở bằng bốn bánh xe kiểu « FICHET » — Bánh xe đầu có từ 0 đến 2, còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Vòng mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có thể thay đổi từ 0 đến 9.

Lần mở đầu từ quặng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quặng 3000 đến 5999 dem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quặng 6000 đến 8999 dem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quặng 12000 đến 14999 dem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Rời cu theo cách thức trên mà mở.

Về cuộn xô số gấp bội thi trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xô số khác duy trì phải dùng thêm một bánh xe kiểu « FICHET » có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quặng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quặng 30.000 đến 59.999 dem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Những phiếu trúng nhận theo số đã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
---	------------------------------	------------------

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2047-2834-2666-0345-0156-0425-0605-1259-2976-0699-0853-1147-0766-2826-0336 - 1569-0457-0358-2010 - 2454-2050-2433-2428-1836-0557-0338.

Phiếu vò danh ở Nam Định, phiếu 400p
M. Phan Huu Tan chủ hãng xe ở Bình Định, phiếu 2000p

543\$

2.000.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bộ phận
Những số đã quay ở bánh xe ra: 9705-10638-

Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon

Phiếu đã xóa bỏ ở Hanoi

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyễn vốn
Những số đã quay ở bánh xe ra: 2053-0237-1966-1612-1010-0563-0983-1325-4110-1042-2367 - 1644-0151-2456-0303-0425-2617-2656-0036.

M. René Laffon, 16 rue Joubaux Hanoi, phiếu 1000p

1.000.

Lần mở thứ ba: Khởi phái đóng tiền tháng

Những số đã quay ở bánh xe: 1132-1147-2314-1631-1096-1333-1146-1343-1012-0747-1892 - 1710 - 1346-1605-0420-2446-0961-2824-1105.

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xô số sau định vào ngày 28 JUIN 1939, bời 9 giờ sáng tại số Tổng-cục (Bắt-dộng-sản của Bản-hội) 30-32, phố Tràng-Tiền, Hanoi

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền ta tài?

Các ngài nên mua ngay thử "TITRE A" của bản-hội và lúc mua vé

VỀ TIẾT-KIỆM MỚI" được lãnh 50%, về tiền vé

Người chủ vé giao vốn bằng cách gộp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mảnh trúng ở trong các kỳ xô số hàng tháng, hay cùng lần đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lời càng ngày càng tăng lên

Ví dụ: gộp mỗi tháng (một số vốn có bảo đảm) tháng 30\$ đều gộp (lần đầu là 12.000\$)

20. 8.000.

10. 4.000.

5. 2.000.

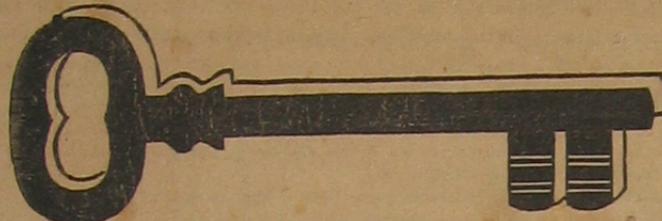
2.50. 1.000.

1.25. 500.

Hội cần dùng nhiều đại-lý có đủ tư cách



Biểu các ngài cái chia này



dè mờ coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con, tình duyên, bệnh tật...

Chi eăn gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9 hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanh son

88 JAMBERT - HANOI

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Còt khí, Sang độc v.v... chàng luận là lâu, mau, đâu cho độc nhập còt đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra đứt tuyệt, khòi cản trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1:50

Nhà thuốc **ÔNG-TIỀN**
11, Rue de la Soie, Hanoi

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles à RÉCLAME vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages 0\$12

Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.80

Ramotte de 100 — quadrillé multiple 1.00

Plumier laqué, couvercle chromos 1.05

Compas sur panoplics : 15 et 4 pièces 0\$65 — 0.48

Compas plats nickelé reversible double usage 1.18

— — — en pochette 2\$85 — 2.20 & 1.55

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG